

Thánh Kinh Báo

THÁNG TÁM NĂM 1957



Trong số bài này :

DỨT - KHOÁT

T. G. PHẠM-XUÂN-HIỆN

THÀNH-KINH BÁO

Cơ-quan của Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam

TÒA-SOẠN: Tạm tại TRƯỜNG KINH-THÀNH, Đà-nẵng

Thư-từ và tiền-bạc gửi cho Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYỀN

HỘI-THÁNH TIN-LÀNH Đà-nẵng

MỤC - LỤC

Xã-thuyết :	Trang
Khác hẳn bộ máy. — T.K.B.	1
Dứt-khoát. — Truyền-giáo Phạm-xuân-Hiễn, Ba-ngòi	2
Tin-tức Hội-thánh	4
Bức thư biển ngoài	10
Mấy vần thơ :	
Ra đi. — Ngọc-Phương, Ma-lâm	14
Trường Kinh-Thánh :	
A) Hầu việc. — Ngân-hồ.	15
B) Tin-tức.	17
Đoàn quân Thánh. — Chỉ-nguyên quân	18
Tiếng gọi rừng núi — Dân-tộc Chăm. — Truyền-đạo Lê-văn-Tôi	19
Gọi lòng bạn trẻ :	
Đã chìm lại nổi. — Mục-sư Nguyễn-xuân-Ba, Quế-sơn	22
Giảng-nghĩa Thư Cô-lô-se. — Mục-sư Quoc-foc-Wo biên-trừ	24
Hàng ghế trẻ em :	
Không vâng lời. — Trần-thanh-Sơn, Sa-déc	25
Hội-thánh The Christian and Missionary Alliance Churches ở Phi-luật- tân. — M. S. Truyền-giáo Phạm xuân-Tín, Dran	26
Bài học suốt qua Kinh-thánh — Mục sư Quoc-foc-Wo dịch.. .. .	27
Tin-tức Cô-nhi viện Tin-lành, Nha-trang	28
Tòa giảng Tin-lành : Tránh ngày phán-xét. — Truyền-đạo Nguyễn- kim-Khánh, Đức-phổ, Quảng-ngãi	29

HÌNH BÌA

Hội-thánh Qui-nhon đã mở gần 30 năm nay, gặp rất nhiều trở-ngại, chưa hề cất được một giảng-đường nào.

Nay Chúa mở đường và ban đặc-ân được một địa-diểm rất tốt, cất được một giảng-đường rất khả-quan vượt quá ý-tưởng thường. A-lê-lu-gia ! Vinh-hiến thay danh Chúa.

Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ XXII

THÁNG TÂM

Số 250
TỤC BẢN SỐ 81

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút :

Mục-sư: ÔNG-VĂN-HUYỀN

Hội-Thánh Tin-Lành — Đà-Nẵng

LỆ MUA BÁO :

Một năm (12 số) giá 70 đồng

Nửa năm — 40 đồng

Mỗi số — 7 đồng

KHÁC HẸN BỘ MÁY

« Dầu tôi nói được các thứ tiếng loài người và thiên-sứ, nhưng không có tình thương-yêu, thì tôi trở nên như đồng-la kêu lên hay chấp-chỏa vang tiếng. Dầu tôi có ân-tử nói tiên-tri, biết đủ các lễ mầu-nhiệm và mọi sự tri-thức, dầu tôi có cả đức-tin đến nỗi dời núi được, nhưng không có tình thương-yêu, thì tôi chẳng ra gì. Dầu tôi đem cả của-cải tôi mà chần-lẽ, lại bỏ thân chịu đốt, song không có tình thương-yêu, thì điều đó chẳng ích chi cho tôi » (I Cô 13 : 1-3).

Ở vào thời-đời cơ-giới hầu cực thịnh này người ta đương tìm hết cách đem hết tài-năng để chế các thứ máy tối-tân để sử-dụng thay thế nhân-công cho vừa mau, vừa tinh và vừa lợi hơn. Như cái máy tính có thể làm việc hơn mười viên thơ-ký kế-toán giỏi. Máy viết thơ, máy làm thịt bò lợn và làm các thức ăn bằng thịt rất tinh-vi như hiện có ở bên nước Mỹ và các nước khoa-học đương thịnh. Kể ra tài thì có tài thật, khéo thì hẳn khéo lạ-lùng, song thử hỏi đã có thể ngoài trí óc và tài-năng của các nhà Kỹ-sư xuất-chúng mà có được các thứ máy-móc ấy ? Hẳn trăm miệng một lời cùng đáp lớn rằng KHÔNG ! Như thế thì máy-móc tài-xảo đến đâu đi nữa cũng phải có người tài-năng chủ-trương cả. Chưa hề có mà cũng KHÔNG BAO GIỜ có thể ngoài tài-năng của người mà có gì gì và sử-dụng gì gì được. Cứ lẽ ấy mà suy thì ta càng có thể hiểu thâm-thúy hơn về 3 câu Kinh-thánh chép ở thư I Cô-rin-tô 13 : 1-3 như đã trưng-dẫn trên đây. Ấy là một lẽ-thật vạn cổ bất-khả di-dịch vậy.

Nhơn lẽ ấy mà cứ suy ra nữa, chúng ta là con-cái và tôi-tớ của Đức Chúa

Trời TỰ-HỮU và HẰNG-HỮU là Đức Chúa Trời hằng sống, nếu chúng ta có đủ tài-năng thiên-nhiên khả-dĩ làm được mọi sự vượt quá mọi người và rất dễ-dàng, đến nỗi một mình có thể trôi hơn trăm người nghìn người đi nữa mà không có tinh-thần của Chúa, thiếu tình thương-yêu, thiếu cái sống « đồng

CÁO - LỖI

Vì số báo tháng VII đến 40 trang (quá 4 trang), nên số báo tháng VIII này phải bớt lại còn 32 trang. Xin các quý độc-giả thể-lượng cho. Đa tạ.

— T.K.B.

lo tưởng đến nhau », thiếu cái sống « ... chúng ta dầu nhiều nhưng chỉ có một thân », thiếu cái sống tương-giao tương-trợ, thì dù cho cả ngày lẫn đêm, quanh năm suốt tháng cứ cặm-cui làm việc kia việc nọ rất nhiều rất giỏi nhiều và giỏi hơn tất cả mọi người đi nữa thì nó cũng chỉ như một bộ máy

(Coi tiếp trang 13)

DỨT - KHOÁT

— Truyền-giáo PHẠM-XUÂN-HIỆN

DỨT-KHOÁT tự-nhiên là thái-độ của các bậc vĩ-nhân quân-tử. Kinh-thánh cho ta biết vua Đa-vít là người ấy, vì vua đã hường về Thiên - đàng mà cầu-nguyện rằng :

« Tôi sẽ trả xong cho Đức Giê-hô-va các sự tôi hứa-nguyện, tại trước mặt cả dân-sự Ngài » Thi-thiên 116 : 14.

Đối với người, người ta còn trọng lời hứa thay hưởng chi là khi chúng ta hứa-nguyện với Đức Chúa Trời là một điều vô cùng quan-hệ ? Và mọi người trong chúng ta sẽ phải gặp Đức Chúa Trời trong ngày phán-xét mà mỗi lời nói hư-không của chúng ta cũng sẽ bị nhắc lại.

Nếu Đức Chúa Trời quở-trách dân Y-sơ-ra-ên là tuyền-dân của Ngài về tội ăn trộm phần mười của Ngài (Mal 3 : 7-9) thì trong thâm-tâm ta nhiều khi Ngài cũng đã cho ta biết mình đã bội hứa với Ngài.

Vua Sa-lô-môn dạy : « Thà đừng khấn-hứa, hơn là khấn-hứa mà không trả ». Truyền-đạo 5:5. Và Thánh Phao-lô cảnh-cáo : « Chớ hề dối mình, Đức Chúa Trời không chịu khinh-dễ đâu ; vì ai gieo giống chi lại gặt giống ấy » Ga-la-ti 6 : 7.

Cái chết của A-na-nia và Sa-phi-ra là một thực-sự để cảnh-cáo những ai noi theo đường ấy.

Các bạn ơi, bạn hãy thành-thật với lòng bạn và tự hỏi : Đã mấy lần tôi hứa-nguyện dâng đời sống mình cho Chúa, và tôi đã trả xong sự hứa-nguyện ấy chưa ? Hay là tôi đã bị sự cám-dỗ của đời lôi-cuốn ! Rồi những lời đã hứa với Chúa cũng « cho qua » luôn. Và hỏi bạn, xin hỏi thêm : Như vậy thì đời sống tôi có hạnh-phước không, vui thỏa không ?

Chúa có một chương-trình trong đời sống của chúng ta và chính chúng ta cũng chỉ có một mục-đích trong đời sống mình mà thôi ; nếu ta làm sai chương-trình của Chúa và trật mục-đích

của mình thì làm sao mà hạnh-phước được.

Nếu Chúa muốn bạn làm Trưởng-ban Thanh-niên thì hãy làm việc ấy vì Ngài sẽ ban phước ; nếu Chúa muốn bạn làm Giáo-sư Trường Chúa-nhật hoặc lớp Nhi-đồng thì hãy làm việc ấy, vì Chúa thấy bạn có ơn cho chức-vụ ấy ; nếu Chúa kêu-gọi và lựa-chọn bạn hầu việc Chúa cho đồng-bào thì bạn đừng thừ mà làm người Truyền-giáo thượng-du ; trái lại, nếu Chúa kêu-gọi bạn làm người Truyền-giáo thượng-du thì xin bạn đừng tránh-trút mà hãy dứt-khoát theo Ngài, đừng bần với THỊT và MÁU Ga-la-ti 1:16.

« Ai là người kính-sợ Đức Giê-hô-va ? Ngài sẽ chỉ dạy cho người ấy con đường mình phải chọn » Thi-thiên 25 : 12.

Cầu Chúa giúp-đỡ chúng ta dâng mình cho Ngài một cách dứt-khoát để Chúa dùng làm công-việc của Ngài.

« Vì chưng anh em đã được chuộc bằng giá cao rồi, vậy hãy lấy thân-thể mình làm sáng danh Đức Chúa Trời » I Cô 6 : 20.

Đấng Christ đã mua các bạn và tôi bằng một giá rất cao là bằng chính mạng sống của Ngài, vậy chúng ta còn chần-chờ lưỡng-lự gì mà không dứt-khoát dâng trọn đời mình cho Chúa để truyền-rao ơn Cứu-rỗi của Ngài. Cầu Kinh-thánh này đáng giục-giã ta mạnh-mẽ hầu việc Ngài là dường nào ?

« Vả, chẳng có người nào trong chúng ta vì chính mình mà sống, cũng chẳng có người nào trong chúng ta vì chính mình mà chết. Vì nếu chúng ta sống là sống cho Chúa, và nếu chúng ta chết, là chết cho Chúa. Vậy nên, chúng ta hoặc sống hoặc chết, đều thuộc về Chúa cả »

Rô-ma 14 : 7, 8.

Nếu trong chức-vụ hầu việc Chúa của chúng ta có phải gặp nguy-hiểm mà phải vì Chúa mà tuận-đạo thì đó chính là chúng ta đã bước lên đến nấc thang

chót của Đài vinh-quang rồi đấy. Vì :
« Sự chết của các người thánh là quý-báu
trước mặt Đức Giê-hô-va » Thi 116 : 15.

Tình thương-yêu của Đấng Christ đã
cảm-dòng lòng Bác-sĩ Tổng-Thượng-Tiết
và khiến ông đã hát lên từ đáy lòng
đoạn ca này :

*Quyết sống cho Christ, quyết sống
cho Ngài,*

Vì Ngài đã cứu linh-hồn tôi.

*Quyết sống cho Christ, quyết sống
cho Ngài,*

Vì Ngài đã cứu linh-hồn rồi.

Bác-sĩ thật đã sống cho Chúa cho
đến khi về nước Ngài. Cao-quí thay,
vinh-hiến thay khi một đầy-tớ tận-trung
của Chúa về yên-nghỉ trong cánh tay
Tứ-ái của Ngài.

Hiều thấu cảnh-trạng cực-kỳ vinh-
hiến và sung-sướng ấy Thánh Phao-lô đã
phải nói rằng :

« Vả, tôi tưởng rằng những sự đau-
đớn bây giờ chẳng đáng so-sánh với sự
vinh-hiến hầu đến, là sự sẽ được bày ra
trong chúng ta » Rô-ma 8 : 18.

Đời người ngắn-ngủi và chúng ta là
con-cái của Chúa đều biết rằng mình
chỉ là khách bộ-hành trên đất thời. Vậy
nên, nếu chúng ta không dứt-khoát dăng
cho Chúa ít phút ngắn-ngủi còn lại ấy
trong lúc công-việc Ngài rất cần thì
chúng ta sẽ chẳng bao giờ còn dịp-tiện
quý-báu ấy để tìm hạnh-phước trong sự
dăng mình nữa ; nếu sau chúng ta hối-
hận thì dịp-tiện đã qua, vì « dịp-tiện chỉ
đến gõ cửa một lần mà thôi ».

Dân Y-sơ-ra-ên từ trước đến nay đã
tan-lạc khắp thế-gian và bị coi như là
một dân-tộc vô tổ-quốc, nhưng nay họ
đã trở về lập nước y như lời tiên-tri
trong Kinh-thánh ; các biến-động đã xảy
ra trên khắp mặt đất, tiên-tri giả đang
mọc lên như nấm và hoạt-động gắt-gao
khắp mọi nơi, đó há chẳng phải là
những tiếng còi báo-động cho chúng ta
biết Chúa đã gần đến và cửa Ân-điễn sắp
đóng chặt lại nay mai sao ?

Thì-giờ thuận-tiện nhưt cho chúng
ta dâng mình hầu việc Chúa là chính giờ
này, chính ngày nay.

Nếu bạn đang tìm cách đẹp lòng
Chúa thì xin bạn hãy nghe lời khuyên
này của Thánh Phao-lô : « Vả, hỡi anh
em, tôi lấy sự thương-xót của Đức Chúa
Trời KHUYẾN anh em dâng thân-thể
mình làm của-lễ sống và thánh, đẹp lòng
Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ-phượng
phải-lẽ của anh em » Rô 12 : 1.

Thiết tưởng Thánh Phao-lô không
còn có thể khuyên lời nào khác hơn và
ích-lợi hơn cho con-cái Chúa như câu
này. Ông biết bi-quyết được đẹp lòng
Chúa và ông đã khuyên chúng ta, để làm
theo và được Ngài đồ phước dư-dật
trên những đời sống dâng trọn cho Ngài
và chỉ muốn sống cho Ngài mà thôi.

Trước Kinh-thánh, là Ngọn - đèn
Chơn-lý chúng ta phải nhìn-nhận lỗi-lầm
của mình ; xét mình cho kỹ thì ta sẽ
thấy dĩ-vãng của ta như câu hát này :

*Lòng khác chi tro tàn rồi ! Lòng tôi
say đắm thế-gian !*

*Ôi Chúa, lắm phen tôi tắt Thánh-Linh !
Vì tôi Ngài khóc bao lần ! (Điệu T.C. 170).*

Nhưng còn dịp-tiện cho chúng ta là
người biết ăn-năn. Chúng ta hãy mạnh-
mẽ hát lên điệp-khúc này như lời cầu-
nguyện :

*Chúa cho tôi phục-hưng, mau cho tôi
phục-hưng.*

*Xin Thánh-Linh cho lòng tan-vỡ,
phục-hưng Hội-thánh bây giờ.*

(Điệu T.C. 170).

Lịch-sử Hội-thánh cho ta thấy xưa
nay có rất ít người hoàn-toàn dăng mình
cho Chúa một cách dứt-khoát vô điều-
kiện. Nhưng hễ ai có đủ điều-kiện ấy
thì Đức Chúa Trời Thành-tín lập-tức sẽ
dùng làm sứ-giả phục-hưng. Các bạn và
tôi hãy có tinh-thần kẻ mình « bị chiếm
và biệt-riêng cho Ngài » rồi cứ kẻ như
vậy mãi cho đến khi gặp Chúa. Vĩ-nhân
quản-tử ở chỗ đó.

« Siêu-nhân : là kẻ trọn đời chỉ theo
một ý-tưởng ».

Chúa đang tha-thiết kêu-gọi các bạn :
« Hãy theo ta, sẽ khiến các người trở
nên tay đánh lười người ».

(Coi tiếp trang 4)



QUẾ-SƠN. —

Rất tạ ơn Chúa, giữa lúc trời hè nóng bức, lòng người dường như cũng vì ảnh-hưởng của cảnh-vật bên ngoài mà bị khô-khan cần-cỏi, thì Chúa đã đến thăm-viếng, giáng một cơn mưa phước trên Hội-thánh tưới lại bao cõi lòng rũ-rượi hóa ra tươi-tỉnh.

Thật vậy, không như những kỳ lễ Phục-sinh dự lễ theo thường-lệ, trong kỳ lễ Phục-sinh năm nay, Chúa đã dùng các tội-tớ của Ngài là qui ông Giáo-sư Mục - sư Đoàn - văn - Miêng, Mục - sư Nguyễn-văn-Nhung và Mục-sư bốn-hội mà ban phát cho tin-đồ những món linh-lương quý-báu trong 3 đêm 2 ngày từ tối 20 đến tối 22-4-1957.

Sau những bài giảng đầy linh-lực của vị Giáo-sư Mục-sư Đoàn-văn-Miêng, Hội-thánh tuôn tràn giọt lệ vì tình yêu Cứu-Chúa đã vì mình mà chịu bao nỗi thống-khổ, mọi người khóc-lóc ăn-năn, hứa-nguyện sẽ không bao giờ tái-phạm tội-lỗi mà Cứu-Chúa phải bị đóng đinh một lần thứ hai. Có những tin-đồ thâm-niên nhưng vẫn còn vẩn-vơng còn lưu-luyến với rượu, thuốc, cũng mạnh-dạn đứng lên, giơ tay hứa-nguyện từ-bỏ, vứt ngay cả bao thuốc lá hiện đương ần-núp trong mình.

Lập-trường tin-kinh được củng-cố, quan-niệm sinh-tồn đã biết chuyển-hướng theo các châm-ngôn : « Hoặc ăn, hoặc uống hoặc làm sự chi khác cũng vì sự vinh-hiến Chúa mà làm... » Những đêm giảng cho người ngoại tuy chưa thu được kết-quả hiển-nhiên, nhưng chắc lời Chúa gieo ra sẽ chẳng trở về luống-nhưng.

Sau lễ Phục-sinh 2 tuần, có làm phép báp-têm cho 21 người mới trở lại cùng Chúa ; xin cầu-nguyện Chúa cho những ông bà anh chị này càng ngày

càng sâu-nhiệm trong sự hiểu-biết và kính-mến Chúa.

Năm nay, Hội-thánh chúng tôi định tu-bổ lại nhà thờ đã vì thời-gian, vì mối mệt và vì ảnh-hưởng chiến-tranh mà bị hư-hỏng nhiều. Việc đại tu-bổ này cần phải có một số tiền chi-phi lớn mới làm nổi mà đa-số tin-đồ lại nghèo. Xin quý tội-tớ, con-cái Chúa xa gần nhớ cầu-nguyện cho Hội-thánh chúng tôi có thể tiến-hành được việc tu-bổ nhà Chúa hầu làm vinh-hiến danh Ngài. Xin thành-thật cảm ơn trước.

Thay mặt Hội-thánh : Thư-ký Lê-Thiệt ; Mục-sư Nguyễn-xuân-Ba

THỦ-ĐỨC. —

Tạ ơn Đức Chúa Trời, vì Ngài đã ban đặc-ân cho Hội-thánh Thủ-đức vừa xây-cất được đền-thờ và tư-thất bằng gạch lợp ngói, giá đáng 30 vạn đồng. Sự xây-cất này hoàn-thành là trên nhờ ơn Chúa, dưới được sự quyền-trợ của các quý ông bà con-cái Chúa các nơi giúp-đỡ về tài-chánh, chớ năng-lực của Hội-thánh chúng tôi không thể thực-hiện như đã có. Cũng nhờ ông Đặng-ngọc-Vinh Tư-hóa của Hội-thánh Bình-Dương

DỨT - KHOÁT

(Tiếp theo trang 3)

Phần của ta là « theo Chúa », chỉ chừng đó thôi ; còn phần Chúa thì « Ta sẽ khiến các người trở nên tay đánh lười người ».

Đức Chúa Jêsus phán rằng : « ... Có một việc cần mà thôi » Lu 10 : 42. « ... Hãy làm công-việc Chúa cách dưng-dặt luôn, vì biết rằng công-khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô-ích đâu » I Cô 15 : 58.

(Thủ-dầu-một) vẽ giúp cho bản-đồ, nếu thuê người khác thì phải trả lỗi 3.000\$ mới được. Điều chúng tôi lớn tiếng tạ ơn Chúa là sau khi xong mọi việc thì chúng tôi khỏi phải thiếu chi hết. Ha-lê-lu-gia !

Hội-thánh chúng tôi có mấy lời dâng lên kính tạ ơn Chúa là Đức Giê-hô-va Di-rê đã dự-bị cho chúng tôi đủ mọi nhu-cần. Cám ơn các quý Hội-thánh, các quý Giáo-sĩ, và các quý ông bà hảo-tâm tán-trợ cho Hội-thánh chúng tôi được thành-công mỹ-mãn, làm vinh-hiến danh Chúa ; và chúng tôi nhận-thức rằng được cái kết-quả vẻ-vang như thế này là nhờ sự cầu-nguyện của các tôi-tớ Chúa và Hội-thánh khắp nơi. Xin các quý ông bà anh chị em nhận nơi đây lòng biết ơn của Hội-thánh chúng tôi.

— Mục-sư Trần-thự-Quang

PHƯƠNG-DANH CÁC HỘI-THÁNH VÀ CÁC ÔNG BÀ HẢO-TÂM QUYÊN-TRỢ XÂY-CẤT NHÀ THỜ VÀ TƯ-THẤT HỘI-THÁNH THỦ-ĐỨC

Hội-thánh Sài-gòn 10.700đ., H.T. Gia-định 2.400đ., H. T. Sa-đéc 600đ., H. T. Vĩnh-long 1.200đ., H.T. Mỹ-luông 210đ., H.T. Cần-thơ 2.475đ., H.T. Long-xuyên 2.120đ., H. T. Biên-hòa 5.000đ., H. T. Nam-vang 1.400đ., H.T. Sóc-sải 1.810đ., H.T. Phú-xuân 1.000đ., H.T. Khánh-hội 1.030đ., Hội Truyền-giáo (do Ông Sawin) 5.000đ., H.T.G. (do Ô. Jeffrey) 5.000đ., H.T.G. (do Tổng-liên) 5.000đ., Ô. Mục-sư trí-sự Nguyễn-văn-Sáng 1.400đ., Ô M.S. Duy-cách-Lâm 1.500đ., Ô.M.S. Lưu-văn-Mão 200đ., Ô.M.S. Đặng-văn-Lục 200đ., Ô. Huỳnh-minh-Ý 500đ., Ô. Trần-Phương (Sài - gòn) 500đ., Ông Trần - hà - Hải (Sài-gòn) 3.000đ., Ô. Phạm-tấn-Hỉ (Sài-gòn) 5.000đ., Ô. Nguyễn-văn-Lựa (Sài-gòn) 1.000đ., Ô. Võ-văn-Muôn (Sài-gòn) 1.000đ., Ông Lương-bảo-Thái (T.T.C.H.) 300đ., Ô. Vũ-Ngôi 500đ., Ô. Trần-ngọc-Anh (Vũng-tàu) 1.000đ., Ô. Nguyễn-văn-Cửa (Nam-vang) 1.000đ., Ô. Đỗ-ngọc-Văn (Gia-định) 500đ., Ô. Huỳnh-văn-Thành (Lộc-thuận) 300đ., Cậu Lưu-văn-Tường (con Ô. M.S. Mão) 1.000đ., Bà cụ Thủ-Gùng 300đ., B. Trần-ngọc-Bản 200đ., Bà Nguyễn-thị-Lợi (Sài-gòn) 200đ., B Thủy



Nhà thờ Thủ-đức

Thương (Cần-thơ) 1.000đ., B. Đoàn-văn-Hanh (Lái-thiêu) 100đ., B. H. C. Smith 1.000đ., Ông Trần-văn-Cao (Biên-hòa) 500đ., Ô. Cao-tân-Phát (Nam-vang) 600đ., Ô. và Bà Giáo-sĩ H.C. Smith 3.600đ., Ô. và Bà Trần-ngọc-Bản 5.500đ., tiền hộp H. Đ. Thanh-niên miền Đông hộp tại Thủ-đức 1.000đ., tiền Thánh-Ca 45.00đ.

Thành-thật yêu-cầu Quý Hội-thánh và quý ông bà đã lạc-trợ, thấy có sơ-sốt hay sai-lầm về số tiền, xin vui lòng nhắc lại giùm. Rất cám ơn.

— Mục-sư Trần-thự-Quang, Thủ-đức

CHI-HỘI AN-HỮU. —

Một tên mới-mẻ hoàn-toàn trong danh-sách các Chi-hội của HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM.

Chi-hội An-Hữu không phải là một Chi-hội mới mở-mang cũng không phải là một chi-nhánh của một Hội nao.

Chi-hội An-hữu nguyên là Chi-hội An-Thái-Đông.

Trước chiến-tranh — trong thời Pháp-thuộc — Hội-thánh này là một Hội tự-trị tự-lập gồm giảng-đường, tư-thất nền gạch, vách ván, lợp ngói hần-hoi nằm dựa cầu đúc, lộ liên-tĩnh số 4, tả-ngạn kinh Cổ-Cò thuộc xã An-thái-đông, (ĐỊNH-TƯỜNG).

Dưới đây, vài nét thăng-trầm trong giai-đoạn lịch-sử Chi-hội.

..... Năm 1945 chiến-tranh bùng-nổ và lan-tràn khắp nước Việt-Nam. Vừa bước qua năm 1946, Chi-hội An-thái-đông, giảng-đường và tư-thất đều bị thiêu-hủy.

Kể từ đây, con-cái Chúa vì nạn tản-cư nên phải bị rời-rã tản-lạc suốt ba năm cách khổ-đau khôn xiết tả...

Khi được hồi-cư, nhờ sự sốt-sắng trung-tín của vài ông cựu chức-viên trong hội-thánh đi thăm-viếng để nhen-nhúm tinh-thần con-cái Chúa còn sót lại. Nên Hội-thánh bắt đầu có sự nhóm lại từ ngày ấy.

Hội-thánh có sự nhóm lại như vậy trong thời-gian kể từ năm 1949-50. Dầu vậy trong thời-gian này Hội-Thánh phải rời-rạc, tản-mát nay nhóm chỗ này mai nhóm chỗ khác, mãi đến tháng 6 năm 1951 giảng-đường Chi-hội được dựng lên trên một miếng đất đặc-biệt do Hội-thánh mướn.

Như đã kể ra, Hội-thánh An-thái-Đông vừa tạm yên đối với thời-cuộc lúc bấy giờ. Nhưng vừa thoát khỏi họa-hoạn chiến-tranh lại vừa gặp cơn sóng ma gió quỷ xảy đến cho Hội-thánh.

Nội-tình Hội-thánh lần lần lâm vào một hiểm-thế như bị sàng-sảy rất khó-khăn và khổ-sở, đối với cặp mắt khách-quan giữa lúc ấy, khi nhìn vào đều phải ngậm-ngùi mà cầu-nguyện nhiều cho Hội-thánh cũng như cho con-cái Chúa ở đây vậy.

Đến năm 1956 cơn gió đập sóng dồi ấy lần lần được yên. Nhờ sự mở đường của Chúa, Hội-thánh mua được 3 công đất nằm dựa lộ liên-tỉnh số 4 thuộc xã An-Hữu (phía tây xã An-thái-đông) kế-cận cầu đúc An-Hữu chừng 500 thước. Bước qua năm 1957, Hội-thánh chúng tôi được dời về trên miếng đất này. Hiện đương lo kiến-thiết giảng-đường và tư-thất, cơ-quan này nay phải hoàn-toàn là tân-tạo.

Nhìn trở lại địa-điểm cũ, nói về địa-thể rất khó-khăn bất-tiện cho cuộc-hoạt-động của Hội-thánh và sự liên-lạc giao-thông của các đầy-tớ Ngài tại đây.

Chúng tôi và các tôi-tớ Chúa trải qua đã lắm phen cùng với Hội-thánh của Ngài chịu bao phen nghèo-khổ hoạn-nạn đủ mọi thứ khó-khăn.

Nhưng nay cảm ơn Chúa, nhờ cánh tay quyền-năng và yêu-thương của Ngài dẫn đưa chúng tôi cùng toàn-thể con-cái Ngài trải qua một đoạn đường mà người riêng chúng tôi không thể tưởng-tượng được.

Về sự đổi chỗ mới cũng như tên mới cho chúng tôi, trước là Hội-thánh An-thái-Đông nay là Hội-thánh An-Hữu, thật hoàn-toàn do ý Chúa và công-việc của Ngài. Còn phần chúng tôi, chỉ nhờ sự phó-dâng mình tùy theo lời Chúa và công-năng Ngài để dẫn-dắt mà được nên.

Vì chương-trình kiến-thiết của Chi-hội chúng tôi hiện nay xúc-tiến theo sự ước-lượng bằng tiền bạc đã được trên 30.000\$00, từ một miếng đất hoang nay thành khoảnh 3 công đất bằng phẳng tốt-đẹp và một tư-thất, nay chỉ còn xây-dựng đền-thờ Chúa là xong. Theo chương-trình này, tài-chánh thiết-cần phải 120.000\$00 mới hoàn-thành, nhưng hiện nay chúng tôi nhờ tài-chánh và sức công-lao quyn góp cộng với số Hội Truyền-giáo giúp 40.000\$00 thì chỉ còn thiếu chừng 40.000\$00 nữa là mọi việc đều được hoàn-thành.

Nay chúng tôi xin phép đăng tải lên đây gọi là thông-tin với quý ông bà con-cái Chúa khắp nơi, cũng xin kêu-gọi lòng tốt của các quý con-cái Chúa trong huyết-thống thương-yêu của Đấng Christ nhờ đến chúng tôi và Hội-thánh Chúng tôi mà cầu-nguyện tiếp sức với chúng tôi, hầu Cha Toàn-Ái chúng ta mở các cửa kho vô-tận trên trời mà tiếp-trợ chúng tôi trọn quặng đường còn lại về tài-chánh như kể trên, hầu chúng tôi sớm được vào bờ-bến của sự hoàn-thành.

Đây thật là một ơn lạ-lùng mà chính Chúa đã dùng để thăm-viếng Hội-thánh chúng tôi vậy.

Chúng tôi hết lòng cảm ơn trước các quý ông bà.

Nay kính lời.

— Mục-sư Lê-kim-Ngân

RẠCH-GIÁ. —**BAN CHỨNG-ĐẠO :**

Trải qua mấy năm, Hội-thánh Chúa tại Rạch - Giá có Ban Chứng - đạo nhưng không được như nguyện-vọng. Bởi vì ảnh-hưởng của chiến-tranh ngăn-trở, chúng tôi không nỡ khoanh tay ngồi ngó, nên đang khi chưa có dịp-tiện chúng tôi chỉ làm chứng cách cá-nhân thôi. Cứu-Chúa chẳng muốn cho một người chết mất, nhưng muốn cho mọi người ăn-năn ; nhưng nếu chẳng ai rao-giảng thì làm sao nghe và tin. Thật Chúa hứa không bẻ cây sậy gãy dập, không tắt ngọn đèn còn hơi cháy, nên đang khi Hội-thánh muốn hầu-việc Chúa, nhờ tôi-tớ Chúa giảng-dạy nhắc lại lời phán của Cứu-Chúa « Hãy đi khắp thế-gian giảng Tin-lành cho mọi người ». Đức Thánh-Linh cảm-động Hội-thánh thành-lập Ban Chứng-đạo vào ngày 17-2-1957, gồm có :

Cố-vấn Mục - sư Đặng - văn - Diệp, Trưởng-ban ông Ngô-Năng, Thơ-ký La-văn-Quang, Tư - hóa Nguyễn-văn-Mười, Ban - viên Thái-văn-Mỹ, Nguyễn - hữu-Phúc, Phạm-xuân-Sơn.

Mỗi chiều Chúa-nhật, sau khi thờ-phượng xong, cả đoàn cùng nhau lên xe đạp hân-hoan tiến vào các xóm làng để làm chứng. Đồng bào kéo nhau đến nghe đồng-đảo, cùng nhau nhận sách vui-mừng tổ ý hoan-nghinh đạo Chúa làm cho mọi người phấn-khởi dường như nhận được vật gì rất quý-báu, quên cả mệt-nhọc. Có điều đáng ngợi-khen

Chúa nữa, trong ban có anh Phạm-xuân-Sơn mới tin theo Chúa hai tháng nhưng đã đem nhiều người đến với Cứu-Chúa và bán được nhiều sách. Thật Chúa ban cho vượt quá sự hiểu-biết. Ha-lê-lu-gia.

Kết-quả trong ba tháng 2, 3, 4/1957 : thăm được 874 nhà, có 3.100 người nghe, sách phát được 20.000 cuốn, tiền bán sách được 3.295 đ., được 18 người tin Chúa.

Chúng tôi xin quý tôi-tớ Chúa cùng ông bà anh chị trong Hội-thánh xa gần nhớ đến cầu-nguyện cho ban Chứng-đạo Rạch-giá chúng tôi được đem nhiều kết-quả vinh-hiến cho nhà Chúa, Amen.

— *Thơ-ký Ban Chứng-dạo :*
La-văn-Quang

QUI-NHƠN. —

Hội-thánh Qui-nhơn được khai-sinh kể trên hai mươi năm qua ; nhưng chưa có một nền-móng sở-hữu về nhà Chúa. Nhất là sau thời-gian ngót mười năm trên (1944-1954) bị làm vào cảnh loạn-ly của đất nước, Hội - thánh Qui - nhơn không còn lưu lại một dấu-vết gì.

Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời là Đấng không nỡ tắt ngọn đèn sắp tàn, bẻ cây sậy đã dập nên Ngài đã mở đường cho Hội-Thánh Qui-nhơn được tái-lập vào mùa thu năm 1955 trong một hình-thức rất chật-hẹp và tạm-bổ. Từ bước sơ-khởi ấy làm thành một đóm lửa khai mồi cho sự phục-hồi công-việc Chúa nơi này.

Ban Giáo-sư Trường Chúa-nhật Hội-thánh Sóc-sài



Từ lòng thiết-tha cùng sự cố-gắng của số nhỏ con-cái Chúa còn lại, sự cầu thay và ủng-hộ của quý tôi-tớ con-cái Chúa gần xa, với sự đặc-biệt tán-trợ của Hội Truyền-giáo, Hội-thánh Qui-nhơn đã khả-dĩ xây-cất xong một nhà thờ tương-đối rộng-rãi và khả-quan vinh-hiến danh Chúa.

Tính ra từ chỗ khai-dọn khoảnh đất hoang cho đến việc hoàn-thành xây-cất nhà thờ ; tổng-số chi-phí hết hai trăm ngàn đồng (200.000\$) Vì chưa đủ sức cất một tư-thất đặc-biệt nên chúng tôi xây thêm một căn nối liền sau nhà thờ, tạm dùng làm nơi ở cho Mục-sư.

Tuy hình-thức nhà thờ đã tạm hoàn-thành, song hiện còn thiếu mấy việc cần như :

1. — Đóng trần nhà thờ
2. — Sơn cửa ngõ
3. — Đóng ghế ngồi trong nhà thờ.
4. — Xây-cất một tư-thất.

Chúng tôi đang trình xin Chúa cho có tài-chánh để hoàn-tất các việc trên.

Trên đây, chúng tôi tạm viết mấy lời, trước dâng lời cảm-tạ và ngợi-khen Chúa, sau tỏ lòng tri-ân quý tôi-tớ và con-cái Chúa ; cùng quý Hội-thánh trong và ngoài nước đã cầu-nguyện cho và tán-trợ tài-chánh trong công-việc này. Kính xin quý vị nhận nơi đây lòng chân-thành cảm - tạ và ghi ơn của Hội - thánh chúng tôi.

Kính mong quý vị hằng nhớ đến cầu-nguyện cho Hội-thánh chúng tôi sớm có đủ tài-chánh để hoàn-thành công-cuộc kiến-thiết nhà Chúa. Thành-thật cảm-tạ.

— *Thay mặt Ban Trị-sự :*
Thơ-ký Nguyễn-Phong

Chủ-tọa Hội-thánh :
Mục-sư Trần-trọng-Giao.

CUỘC HOẠT-ĐỘNG CỦA BAN TRUYỀN-ĐẠO LƯU-HÀNH NAM-HẠT TẠI HÀ-TIÊN

Cảm ơn Chúa, vừa rồi Ban mở chiến-dịch Tin - lành tại Hà - tiên 2 tuần-lễ. Chuyển đi này Ban gồm cả thầy là 11 Mục-sư Truyền-đạo, phân làm hai xe : xe Tin-lành và xe Cứu-tế. Đây có thể gọi là lần đầu-tiên Tin-lành đến giảng tại quận này (trước đây là tỉnh). Đặt chân đến đất Hà-tiên, chúng tôi phải lo nhiều bề nào là nơi ăn chốn nghỉ vì là tứ-cố vô thân . . . Nhưng cảm ơn Đức Giê-hô-va Di-rê, chính Ngài có đi trước sẵn-sẵn cho chúng tôi mọi sự. Khi chúng tôi vào Quận-trưởng ở đây trình mọi giấy tờ như thường-lệ, được Quận-trưởng tiếp cách nồng-hậu, tìm cho chúng tôi một chỗ nghỉ rất có giá-trị là phòng khách của vị Bác-sĩ cai-quản nhà thương. Được lời giới-thiệu của Quận-trưởng, Bác-sĩ này đối-dãi với chúng tôi rất tử-tế. Kể đó, chúng tôi phải lo tìm địa-diểm thuận-tiện để giảng. Chúng tôi đến Chi-trưởng Thông-tin mượn được diễn-đàn công-cộng giữa chợ rất tiện cho đồng-bào đến dự. Ông Chi-trưởng Thông-tin cũng cho chúng tôi biết về tình-hình tôn-giáo tại quận, đặc-biệt là có 3 giáo-

phái : Phật-giáo, Cao-đài, và Công-giáo. Nhưng Phật-giáo thì được toàn-thể đồng-bào ngưỡng-mộ . . . có thể gọi nơi này là **đất Phật** vì như nhà không cần đóng cửa, cửa bỏ rơi ngoài đường không lượm v. v . . . Có điều làm cho chúng tôi suy-nghĩ hơn hết là khi chúng tôi đến quận này thì thấy các biểu-ngữ mới tinh có những câu « PHẬT-GIÁO CHẤN-HƯNG CỘNG-SẢN TIÊU-DIỆT » treo khắp các ngã đường. Còn Cao - đài không bao nhiêu. Công-giáo theo như ông biết thì cũng không có bao nhiêu. Ông nói những lời thất-vọng : chắc chúng tôi không tìm được một người tin-ngưỡng. Nhưng tôi cho ông biết, chúng tôi đến đây là vì sứ-mệnh của Chúa « Hãy đi khắp thế-gian... và trả nợ yêu-thương đối với đồng-bào... Còn về tin-ngưỡng là tự-do . . . Chiều đó chúng tôi nhờ máy vi-âm của phòng Thông-tin loan-báo, một mặt thì chúng tôi cho xe Tin-lành chạy các nẻo đường mời đồng-bào đến dự. Cảm ơn Chúa người đến nghe rất đông, chật cả trong chợ lẫn ngoài đường độ trên 3.000 người, lần-lượt các đêm sau số thính-giả cũng

khá đông. Ban ngày thì chúng tôi cũng giảng các buổi chợ, cắt-nghĩa và phân-phát Lời Chúa. Cũng dành riêng cho các công-chức và các nhà trí-thức một đêm họp tại trường trung-học Thái-lập-Thành rất vui, để nhiều thi-giờ đàm-đạo. Kết-quả được 10 linh-hồn ăn-năn tin Chúa và 7 em nhỏ được dâng lên cho Ngài. Có điều chúng tôi lớn tiếng ngợi-khen Chúa ấy là trái đầu mùa của quận này là một cụ già tên La-trường-Thọ 77 tuổi. Nhiều năm ông đã tìm đạo, nhưng chưa được Đạo mà lòng ông bấy lâu ao-ước. Chính là bạn thân với Phạm-công-Tắc với Hội-đồng Trung và các ông Đốc-phủ-sứ nữa. Họ thường kêu-gọi ông gia-nhập Cao-đài, ông cũng làm thơ-ký trong khi cơ-bút giảng. Song ông nói ông chưa tìm gặp lẽ thật... Nhà ông không có bàn thờ, và từ nhỏ đến lớn ông không tốn một nén hương hay là tờ giấy tiền vàng bạc... Hôm nay gặp Đạo Chúa ông rất thỏa lòng mà thốt lên rằng : **77 năm rồi tôi mới tìm được ĐẠO.** Sau đó, ông mời chúng tôi đến nhà thăm. Chúng tôi được biết thân-thể của ông là nhà khá-giả, các con đều làm việc cho Chính-phủ : tại Tòa Đô-trưởng Sài-gòn và làm Giáo-sư tại Quận. Ông nhờ chúng tôi về đến Sài-gòn cắt-nghĩa cho con ông trở lại với Chúa. Các ngày sau lần-lượt cũng có người đến cung chúng tôi tin Chúa. Có hai gia-đình mời chúng tôi đến nhà cầu-nguyện cả nhà. Ngợi-khen Chúa vô cùng.

Khi chúng tôi ra về, đến các cơ-quan hữu-trách từ-giã, gặp các ông ấy họ hỏi thăm chúng tôi về sự kết-quả họ lấy làm lạ vô cùng nhất là khi nói đến tên ông La-trường-Thọ. Trong lúc từ-giã tôi cũng gặp ông Ty-trưởng Ty Địa-chánh hỏi thăm về đất cát ở thành-phố, ông này giới-thiệu cho chúng tôi một chỗ đất khá rộng trên đại-lộ Mạc-thiên-Tích. Nếu chúng tôi xin, ông sẵn-sàng ủng-hộ nhiều cho việc này, hầu Chúa sớm mở đường cho nơi này, có một nhà thờ cho chiến Chúa có nơi hội-hop thờ-phượng Ngài. Chắc đường « Thiên-Tích » sẽ là nơi « chữa Tin-lành ».

(Trích thơ của ông Trưởng-ban Mục-sư Phạm-văn-Thâu viết ngày 26-6-1957).

— T. K. B.



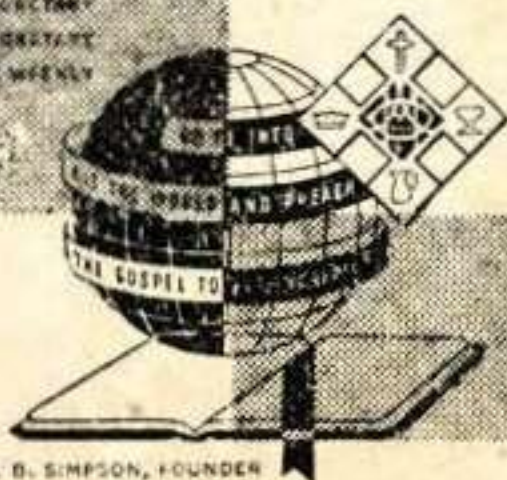
Đây là nhà của ông La-trường-Thọ
ông mặc áo dài đứng giữa.

MỘT CUỘC VINH-QUI TRONG ƠN CHÚA

Ông Hội-trưởng Tổng-liên-hội Mục-sư Lê-văn-Thái đã chấm-dứt cuộc thăm-viếng, giảng và làm chứng tại các Hội-thánh bèn Mỹ-quốc một cách đầy-dẫy ơn Chúa, đã đáp máy-bay lia Mỹ ngày 26-6 về đến Sài-gòn ngày 28-6-1957. Chúa đã đại-dụng ông trong cuộc thăm-viếng này một cách lạ-lùng, giảng nhiều Hội-thánh lớn, và giảng tại mấy nhà Trường Kinh-thánh qua sự thông-dịch của các Giáo-sĩ H. H. Hazlett và Paul E. Carlson, ơn Chúa lai-láng qua ông đến tận đáy lòng hầu hết tôi tớ con-cái của Chúa dự các buổi họp, khiến nhiều người khóc-lóc cầu-nguyện thiết-tha nài xin ơn Chúa tha tội và ban ơn thêm. Toàn-thể Hội-thánh nhà đều đã cầu-nguyện nhiều về cuộc hành-trình của ông Hội-trưởng nên bây giờ cũng có cơ lớn mà đều cùng hân-hoan tạ ơn Chúa, ngợi-khen Đấng Thành-tin. A-lê-lu-gia ! Bản báo trân-trọng chào mừng ông Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái, và tin rằng Chúa sẽ trọng-dụng ông trong dịp này để tỏ lại và phun ra nhiều tia nước sống từ nguồn thiêng vô-tận khiến vườn nho Chúa giữa quê nhà càng thanh-mậu tư mùa. Amen !

— T. K. B.

Bức Thư Biển Ngoài



INDIA * FRENCH WEST AFRICA * CONGO * GABON * VIET NAM * TRIBES OF VIET NAM * CAMBODIA * LAOS * SIAM * COLOMBIA * ECUADOR * PERU
CHILE * ARGENTINA * PUERTO RICO * CHINA-HONG KONG * ISRAEL * SYRIA * JORDAN * JAPAN * PHILIPPINE ISLANDS * INDONESIA * NEW GUINEA

The Christian and Missionary Alliance

A. B. SIMPSON, FOUNDER

260 WEST 44TH STREET - NEW YORK 36, N. Y.

CABLE ADDRESS: "PARCOSA"

PHONE LACKAWANNA 4-9282

June 25, 1957

Rev. Le-van-Thai
260 W. 44th St
New York City

Dear Brother Le-van-Thai:

In a few hours you will be departing from America and from our midst, where you have been of much spiritual blessing. We are thankful to the Lord and to you for the wonderful ministry that your visit has brought to us in the Christian and Missionary Alliance. I have received widespread reports from many pastors and members of churches, expressing their deep appreciation for your ministry. You have done much to draw the members and friends of the Christian and Missionary Alliance, and the members of the Vietnamese Church, together. Your visit will be long remembered and I am sure that it will produce a great deal of special prayer interest in the work throughout Viet Nam.

I want to take this opportunity to express again to you my deep appreciation for your visit and for your ministry, and for the wonderful way in which you have cooperated with us. We wish for you and pray that God will give you journeying mercies back to your homeland, to the wonderful church which you represent, and to your family. May God's blessing be poured out upon you and upon those to whom you will minister during the months which lie ahead. I will not say goodbye as though we will not be meeting again, for I am looking forward to seeing you in September, the Lord willing, in Viet Nam.

God bless you, Brother Thai. We are so thankful and grateful to God for all that He has done in you and through you.

RMCC:F

In the bonds of Christian love and fellowship,

Robert M. Chrisman

Robert M. Chrisman

Tạm dịch

Kính gửi ông Mục-sư Lê-văn-Thai số nhà 260, đường W 44, Nữu-Uớc.

Thưa anh Thái yêu-dấu ;

Trong vài giờ nữa anh sẽ rời khỏi chúng tôi và nước Mỹ là nơi anh đã chứng-tỏ một người có nhiều ơn thiêng-liêng. Chúng tôi tạ ơn Chúa và cảm ơn anh về những bài giảng kỳ-diệu anh đã giảng cho chúng tôi trong Hội Phước-âm liên-hiệp nhân-dịp anh đến thăm chúng tôi. Tôi có nhận được phúc-trình của

nhiều Mục-sư và tín-dồ từ nhiều Hội-thánh trong nước tỏ cho tôi biết họ rất quý-chuộng chức-vụ của anh. Anh đã làm cho các tín-dồ và các bạn của Hội Phước-âm liên-hiệp với các giáo-hữu của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam được khắng-khít lại với nhau. Cuộc thăm-viếng của anh sẽ lưu lại lâu dài trong tâm-trí mỗi người và tôi tin chắc rằng điều ấy sẽ khiến nhiều người lưu-tâm cầu-nguyện đặc-biệt cho công-việc Chúa trên khắp nước Việt-nam.

Tôi muốn nhân dịp này bày tỏ cùng anh một lần nữa, tôi rất quý-chuộng cuộc thăm viếng và sự giảng-dạy của anh cùng sự hiệp-tác chặt-chẽ của anh với chúng tôi trong công-việc Chúa. Chúng tôi chúc anh và cầu xin Đức Chúa Trời ở cùng anh trong cuộc hành-trình trở về nước, về Hội-thánh diệu-kỳ mà anh đại-diện và về với gia-dinh anh. Nguyện phước lành của Đức Chúa Trời đổ xuống trên anh và trên những người mà anh chân-dắt trong những ngày sắp đến. Tôi không muốn nói từ-giã anh đâu rằng chúng ta sắp sẽ xa nhau, vì lẽ tôi đang ước-mong, nếu ý Chúa muốn, sẽ được gặp lại anh ở Việt-nam vào tháng chín dương-lịch.

Anh Thái, tôi cầu xin Đức Chúa Trời ban phước trên anh. Chúng tôi rất biết ơn Ngài về tất cả những điều mà Ngài đã làm trong anh và điều Ngài nhờ anh làm nên.

Thân-ái trong tình yêu-thương và sự thông-công trong Đấng Christ.

— Ký tên : Robert. M. Chrisman

Lời Tòa-soạn : Trên đây là bức thư của ông Giáo-sĩ Robert M. Chrisman, Phó Tổng thư-ký của Hội Truyền-giáo Phước-âm liên-hiệp thuộc vùng Đông-nam Châu Á, gửi đến ông Hội-trưởng Tổng-Liên-hội Mục-sư Lê-văn-Thái. Bản báo hân-hạnh cho chụp hình đăng cả bức nguyên-văn và bản tạm

dịch đề toàn-thề con-cái của Chúa trong và ngoài nước cùng dâng lời cảm tạ Chúa, và cầu-nguyện càng thêm cho tiền-đồ Hội-thánh Chúa giữa quê nhà càng đem nhiều kết-quả rất vinh-hiến danh Chúa càng thêm.

— T. K. B.

TIN BUỒN

ĐÀ-NẰNG. —

Bà Nguyễn-thị-Niên, tín-dồ rất trung-tín với Chúa thuộc-viên Hội-thánh Đà-nẵng, hưởng thọ được 76 tuổi, ngủ yên trong Chúa sau một cơn mệt qua-loa tại Dưỡng-đường Đà-nẵng, vào lúc 3 giờ chiều 21-6-1957. Tang-lễ đã cử-hành vào lúc 8 giờ ngày 22-6 do sự giúp-đỡ của ông bà Đốc-học Mục-sư Ông-văn-Huyền và do ông Mục-sư Phan-văn-Hiệu hành-lễ trong vinh-hiến Chúa.

TRƯỜNG-AN. —

Em Nguyễn È-sai, 8 tháng, con của thầy cô Nguyễn-hữu-Dục (học-sanh năm thứ nhứt Trường Kinh-thánh) về với Chúa ngày 29-5-1957.

Cầu Chúa an-ủi thầy cô Dục trong lúc bước đi trên đường dâng mình cho Chúa. — *Truyền-đạo Hồ-xuân-Phong*

CHÂU-ĐỐC. —

Bà Nguyễn-thị-Nhông, 71 tuổi cô của ông bà Nghị-viên Ngô-hữu-Duy đã ngủ yên trong Chúa ngày 2-5-57.

Chị Trần-thị-Tắc 45 tuổi, vợ anh Nguyễn-văn-Ngọc, đã ngủ yên trong Chúa ngày 27-5-57 tại Châu-đốc.

Các tang-lễ đều đã cử-hành trong vinh-hiến của Chúa.

Ban Trị-sự và Hội-thánh Châu-đốc chúng tôi xin phân-ưu, cầu Chúa an-ủi các tang-quyển trong khi đau-đớn tạm-biệt những người thân-yêu.

— *Mục-sư Phan-văn-Miễn*

Bản báo kính cần phân-ưu, cùng các quý tang-quyển, cầu ơn an-ủi của Chúa đến trên các quý tang-quyển.

— T.K.B.

TIN MỪNG

HỘI-THÁNH CHÂU-ĐỐC. —

Cậu Trần-văn-Lễ thanh-niên Hội-thánh Long-Xuyên sánh duyên cùng cô Nguyễn-thị-Rót con của ông bà Nghị-viên Nguyễn-chí-Tâm thuộc-viên Hội-thánh Châu-Đốc; và cậu Nguyễn-văn-Lượm con của ông bà Nghị-viên Nguyễn-chí-Tâm, sánh duyên cùng cô Nguyễn-thị-Bảy. Hôn-lễ đã cử-hành tại nhà thờ Châu-đốc ngày 2-6-1957 do ông Mục-sư Phan-văn-Miên chủ-tọa, ông phó chủ-nhiệm Mục-sư Phan-văn-Tranh hành-lễ một cách long-trọng.

BAN-MÊ-TUỆT. —

Bà quả-phụ Nguyễn-bá-Mưu đã làm lễ thành-hôn cho Trưởng-nam Trung-úy Nguyễn-bá-Liên cùng cô Lê thị Thu-Lài, thứ-nữ của ông bà Mục-sư Lê-khắc-Hòa. hôn-lễ đã cử-hành long-trọng vào lúc 9 giờ sáng Chúa-nhật ngày 16-6-1957 tại nhà thờ Ban-mê-thuật.

Lễ thành-hôn thầy Nguyễn-hậu-Lương với cô Nguyễn-thị An-Ninh vào chiều ngày 9-6-57 tại Giảng-đường Saigon.



Ban Trị-sự chúng tôi thay mặt cho tất cả anh chị em trong Hội-thánh chia vui cùng hai họ, cầu chúc cậu cô được trọn tình vẹn nghĩa để làm sáng danh Chúa.

— *Thơ-ký Lê-văn-Lập*

LONG-XUYỀN. —

Thầy Nguyễn-văn-Thiệu thuộc-viên Hội-thánh Long-xuyên tục-hôn cùng cô Huỳnh-thị-Bời thuộc-viên Hội-thánh Châu-đốc. Hôn-lễ đã cử-hành tại nhà thờ Long-xuyên do ông phó Chủ-nhiệm Mục-sư Phan-văn-Tranh chủ-tọa, ông phái-viên T. L. H. Mục-sư Kiều-công-Thảo hành-lễ tại nhà thờ Long-xuyên ngày 3-6-57 một cách trọng-thể.

Ban Trị-sự Hội-thánh Châu-đốc chúng tôi thay mặt cho Hội-thánh chia vui cùng các quý hai họ, và chúc các quý cậu cô được trọn tình vẹn nghĩa để làm sáng danh Chúa.

Bản báo xin thành-thực chung vui với các quý hai họ và chúc các quý cậu cô cùng xây-dựng những gia-đình rất vinh-hiến Danh Chúa.

— *T.K.B.*

ĐÍNH-CHÁNH —

Về tin mừng lễ thành-hôn của cậu Phan-thành-Mỹ và cô Ngô-thị Minh-Hiệp đã đăng trong T.K.B. tháng 6 vì có sự bất trắc nên không thành. Bản báo thành-thực xin lỗi quý độc-giả và xin quý độc-giả xem như là không có tin trên.

— *T.K.B.*

THÀNH-THẬT CẢM-TẠ. —

Phượng-danh ủng-hộ T. K. B. : Cụ Mục-sư Trí-sự Phan-đình-Liệu Đà-lạt 100\$ và ông bà Phạm-Ngo Nam-vang 200\$ (Tính đến ngày 21-6-57).

— *T.K.B.*

BAN-MÊ-THUỘT. —**VÀI LỜI TÂM-HUYẾT**

Từ năm 1952, Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam Ban-mê-thuột đã có nhà thờ tạm mái lợp tôn, vách ván trên hai lô đất của nhà nước, bây giờ muốn làm giấy đất lại đang-hoàng, thì Chánh-quyền buộc phải xây nhà thờ lại bằng gạch lợp ngói, theo như tờ giao-kèo mà Hội-thánh đã làm với nhà nước ở đây, vậy nên Hội-thánh buộc phải trùng-tu nhà thờ và tu-thất và cũng muốn cho danh Chúa được chói rạng trong tỉnh Darlac và Thị-xã Ban-mê-thuột, Ban Trị-sự và toàn-thể Hội-thánh chúng tôi mặc dù số tin-dò không mấy, song cứ lấy đức-tin nhờ-cậy Chúa, trông-mong vào sự trợ-lực của qui nhà hảo-tâm cùng các con-cái trong tình thân-mến của Đấng Christ quyết-định xây-cất lại giảng-đường và tu-thất.

Vậy ai là con-cái Chúa đầy nhiệt-huyết vui lòng tan-trợ trong ơn Chúa, xin ủng-hộ Hội-thánh chúng tôi, thì công-khó của các qui vị chắc Đức Chúa Trời sẽ ghi thưởng đời đời. Nguyên Ngải ban ơn trên tấm lòng vàng của các qui vị

Xin các qui con-cái Chúa cầu-nguyện nhiều cho Hội-thánh chúng tôi, xin thành-thật cảm ơn.

— *Thay mặt Hội-thánh Tin-Lành
Ban-mê-thuột.
Mục-sư Lê-khắc-Hòa*

BAN THANH-NIÊN GIA-ĐÌNH MIỀN-NAM

Trưởng-ban : Nguyễn-Thượng-Tín

Thư-Ký : Nguyễn-văn-Huệ

Tư-Hòa : Trần-văn-Hiệp

Nghị-viên : Chị Lê-thị Minh-Hoàng, chị Phạm-thị Xuân-Phương, chị Hoàng-thị Phong-Yên, anh Dương-văn-Cửa, anh Kiều-công-Nghĩa, Phan-văn-Khai và cựu Trưởng-ban anh Nguyễn-Minh.



Hàng trước từ mặt sang trái :
chị Lê-thị Minh-Hoàng, chị Phạm-thị Xuân-Phương, chị Hoàng-thị Phong-Yên.

Hàng giữa :
anh Nguyễn-văn-Huệ, Dương-văn-Cửa,
Kiều-công-Lý, Phan-văn-Khai.

Hàng sau :
anh Trần-văn-Hiệp, Nguyễn-Thượng-Tín,
Nguyễn-Minh.

KHÁC HẸN BỘ MÁY

(Tiếp theo trang 1)

không hơn không kém. Những con người ấy nếu không là sống ích-kỷ thì cũng chỉ sống cò-độc, sống chẳng có chút sống nào từ nhựa sống của Đấng Hằng-sống đã tỏ ra trong Cứu-Chúa Jê-sus-Christ là Chúa của kẻ sống. Con-cái hay tôi-tớ của Chúa mà sống như thế thì khó mà nói là sống được. Kia, nhà Truyền-đạo đã nói: « Một người ở trong Hội kẻ sống còn có sự trông-mong ; vì con chó sống hơn là sư-tử chết » (Truyền 9 : 4). Bởi vậy, Thánh Phao-lô quyết-huấn chúng ta trong Thánh-Linh rằng : « Anh em hãy có đồng một tâm-chí như Christ-Jê-sus

đã có . . . ».

Chúa ban cho chúng ta « sự sống và sự sống dư-dật » trước, rồi mới nhơn đó mà làm mọi việc lành mà Ngài đã sắm sẵn cho chúng ta làm theo (Êph. 2 : 10). Sống rồi mới làm việc, làm việc do nguồn sống, và làm việc để tỏ ra sự sống, chứ không phải làm việc để sống. Vậy, chúng ta phải tự kiểm-thảo xem chúng ta đương sống và hoạt-động đây có là một bộ máy tốt không? Phải KHÁC HẸN BỘ MÁY.

— T.K.B.

MẤY VẦN THƠ

*Ra Đi*

« Ra đi ! Thân-ái xin tặng Quý Vị
Truyền-giáo đã ra đi vì Danh Chúa ».

Đêm về bóng tối trùm vương.
Xa-xôi nẻo ấy lòng thương nhớ người.
Nhớ đoàn tuổi trẻ đời mười.
Sớm dâng lời Chúa, xa đời bản-nhờ !
Ra đi tìm-kiếm hồn thơ . . .
Viết lên ý-sống phát cò vinh-quang.
Ra đi chờ chút giàu-sang.
Mong gì nhưng gấm, vẽ-vang riêng mình.
Ra đi đem hết đời trình.
Hiến thân dâng Chúa Thánh-Linh dặt-dìu.
Vì anh cảm biết tình-yêu :
Nguồn Ân Cứu-rỗi ban nhiều phước Linh.
Yêu-thương Cha đã hy-sinh ;
Đức CON giáng-thế minh-tinh sáng ngời.
Bao đường tăm-tối tới-bời !
Đền linh Cứu-Chúa rọi ngời bốn phương.
Anh đi tìm kẻ lạc đường . . .
Từ trong kẻ chết trong phùng say-mê !
Đi dù cách trở tư bề.
Tình yêu nhân-loại không hề vơi đi.
Bước chân đi có ngại gì ?
Vì Anh có cả giòng thi khiêm-nhường.



Chúa ơi ! Chắp cánh yêu-thương.
Cho lòng tươi mới, cho vườn phôi hoa.
Đêm về giữa tiếng reo ca
Khắp miền rừng núi vạn nhà ấm-yên.
Chúa ban « SỨC MỚI » thiêng-liêng.



Trưởng
KINH-THÀNH
TIN-LÀNH
ĐÀ-NẰNG

HẦU VIỆC

Chủ-đích tối-hậu trong sự kêu-gọi của Đức Chúa Trời đối với chúng ta trên thế-gian này là sự hầu việc. Trong thơ Rô-ma, sau khi Phao-lô đã luận qua các thứ-tự từng-trải thuộc-linh của một tin-đồ từ sự ăn-năn đến sự tái-sanh rồi nên thánh, cuối-cùng ông đã kêu-gọi tin-đồ La-mã hãy dâng mình hầu việc Đức Chúa Trời (Rô 12 : 1) Trong Hê 9 : 14 cũng chép rằng : « Huyết Đấng Christ... làm sạch lương-tâm anh em khỏi công-việc chết **đặng hầu việc Đức Chúa Trời** ».



Ở tại một xứ lạnh kia, vào một ngày mùa đông rét buốt có một xe hơi chở một số hành-khách đến một nơi xa. Lúc ấy tuyết phủ khắp nơi. Trời lạnh như vậy thì ngồi trong xe dễ buồn ngủ lắm, nhưng tất cả hành-khách đều phải giữ-gìn tỉnh-thức để cho thân-thể hoạt-động vì nếu ngủ quên thì khi lạnh có thể làm cho máu dừng lại tim ngừng đập và người hành-khách sẽ chết. Đương khi xe chạy thì một người đờn-bà tay bồng một con nhỏ ngủ thiếp đi. Người tài-xế thấy vậy biết sẽ có sự nguy-hiểm xảy đến cho bà ta, y liền bồng lấy đứa con, ngừng xe, xô bà ta xuống đường rồi mở máy cho xe từ từ chạy. Bà hành-khách thỉnh-linh bị xô xuống, giật mình thấy mất đứa con thì hoảng-hốt la lên và chạy theo xe. Nhờ sự hoạt-động như vậy mà cơ-thể bà ấm lại, máu lại chạy. Khi tài-xế biết bà đã lại sức rồi thì dừng xe lại cho bà lên và giải-thích cho bà ta biết tại sao y phải làm như vậy. Bà ta hết sức cảm ơn ân-nhân của mình vì đã khôn-ngoa giúp bà ta thoát nguy-hiểm.

Ơn của Đức Chúa Trời đối với chúng ta trong sự hầu việc là như vậy. Ngài không muốn thấy chúng ta chỉ hưởng ơn cứu-rỗi rồi ngồi không để rồi lụn-bại và nằm chết trên băng-giá của thế-gian. Ngài muốn cho chúng ta hoạt-động, sự hoạt-động thiên-thượng để nuôi-dưỡng sức sống thiên-thượng của mình. Cho nên bất kỳ một con-cái nào của Đức Chúa Trời dầu nhỏ dầu lớn (về phương-diện thuộc-linh) cũng đều có bổn-phận hầu việc Đức Chúa Trời. Sự hầu việc, theo phương-diện tích-cực còn có ý-nghĩa đền-đáp báo-ân, nhưng ở đây tôi chỉ nói theo phương-diện tiêu-cực là hầu việc để tồn-tại.

« Nhân cư vi bất thiện », câu ấy vẫn đầy-đủ ý-nghĩa khi ta đem áp-dụng trên địa-hạt thuộc-linh. Kinh-nghiệm dạy cho ta biết rằng những tin-đồ không chịu hầu việc Đức Chúa Trời thường được ma-quỉ hoan-nghênh vì hạng người như vậy, sớm muộn rồi cũng rơi vào tay nó. Vì lòng thương con-cái mình, Đức Chúa Trời luôn luôn mở rộng các cửa công-tác để họ có dịp phụng-sự Ngài. Trong nhà Đức Chúa Trời có đủ mọi công-việc thích-ứng với mọi khả-năng. Thế mà tội-nghiệp, ta thấy vô-số con-cái Chúa đương bị « thất-nghiệp ». Đương khi Đức Chúa Trời kêu-gọi thêm người vào các công-cuộc của Ngài thì họ vẫn lang-thang trên các vỉa hè danh-lợi phù-phẩm của thế-gian.

Chẳng những Đức Chúa Trời ban dịp-tiện mà Ngài cũng ban điều-kiện cho chúng ta hầu việc Ngài nữa. Không mấy ai là không biết sở-trường, khả-năng của mình. Những khả-năng và sở-

trường ấy, Đức Chúa Trời ban cho chúng ta như là một tiên-nghi để hầu việc (xem chuyện Bết-sa-lê-ên Xuất 35 : 30-35). Nhưng rất tiếc, ít ai ý-thức được điều ấy. Trong Hội-thánh Chúa, thiên-tài không hiếm nhưng thật hiếm người biết dâng tài-năng mình để hầu việc Đức Chúa Trời.

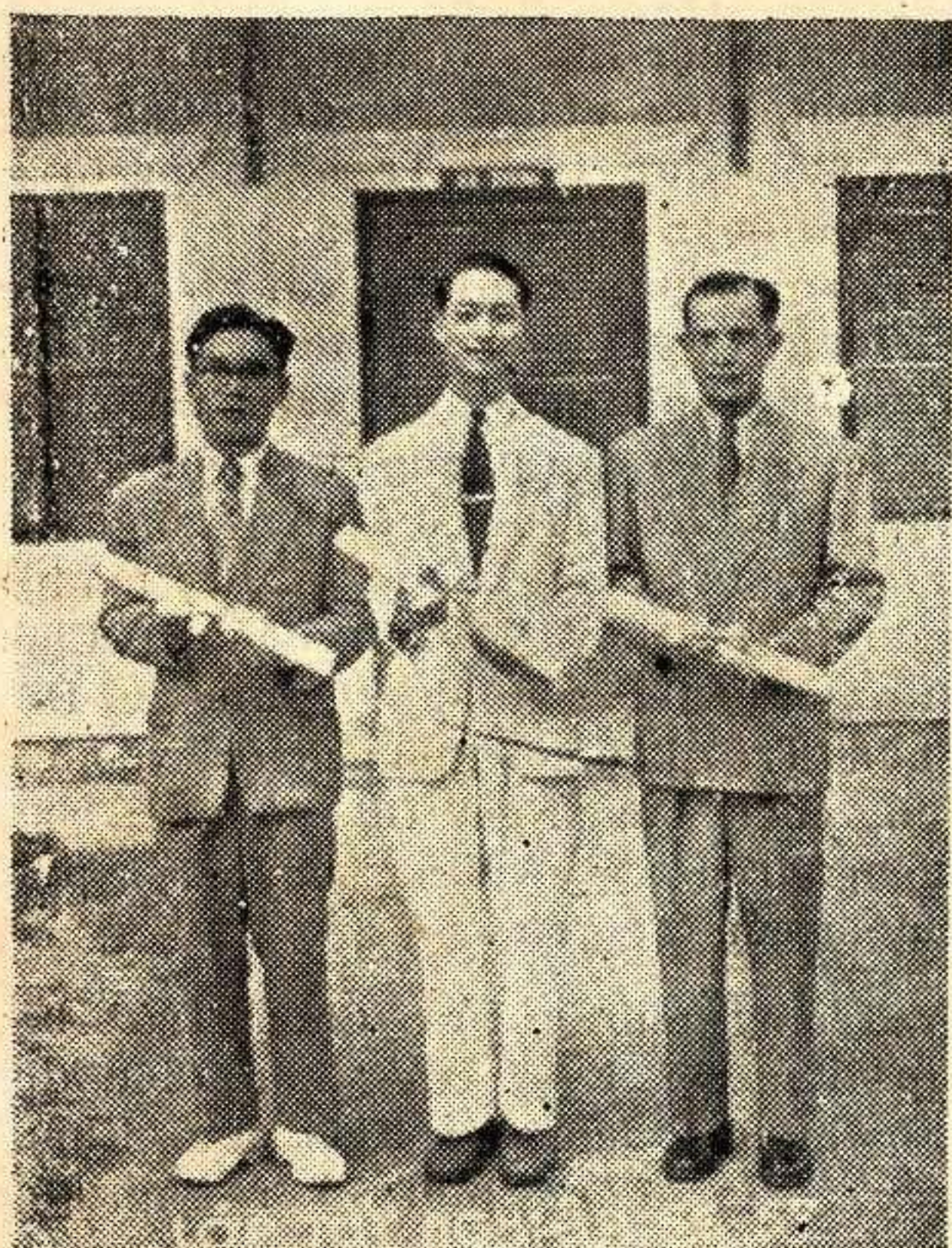
Ở đây, quả tình tôi không dám đề-cập tới một sự kêu-gọi hay hô-hào nào nhưng tôi chỉ ước-vọng (mà tôi tin cũng là ước-vọng của bạn, người đương đọc đây) rằng sẽ có rất nhiều nhân-tài của Hội-thánh sớm vượt khỏi hào-lũy cá-nhân mà hiến mình cho một công-cuộc phóng-khoáng hơn, trường-cửu hơn ấy là sự hầu việc Đức Chúa Trời. Hầu việc Chúa, theo một quan-niệm rộng-rãi, không phải chỉ là làm Mục-sư Truyền-đạo mà thôi. Tùy theo ơn kêu-gọi của Chúa, bạn có thể có vô-số cách-thức để hầu việc Ngài.

Bạn có giọng hát du-dương và ngón đàn réo-rất chẳng ? Rất quý. Nhưng nếu những thi-giờ đàn hay hát chỉ là dịp để

Từ trái qua mặt :

Nguyễn-văn-Sĩ Nguyễn-hậu-Lương

Nguyễn-văn-Phấn



bạn trở tài thi thật uông cho bạn. Bạn hãy để sự cảm-xúc của Đức Thánh-Linh tràn-ngập trong lòng kính-kiền của bạn. Như vậy tiếng đàn câu hát của bạn sẽ tác-dụng đến lòng người và sẽ hoàn-toàn tôn-vinh Đức Chúa Trời.

Nếu bạn có tài hội-họa thì hãy lợi-dụng nó mà đem đạo Chúa gieo-rắc khắp nơi. Như con-cái loài người dùng màu-sắc hình-ảnh để quảng-cáo cho hàng-hóa của họ thì chúng ta cũng có thể dùng những thứ đó để phô-trưng món hàng của chúng ta là của bạn từ Đức Chúa Trời.

Nếu bạn có tài viết văn thì hãy càng thận-trọng, phải nhớ luôn rằng báo-chí và sách-vở của nhà Đức Chúa Trời không phải là chỗ để khoe-khoang mà là nơi ký-thác những ước-vọng cao-khiết, những từng-trải thuộc-linh và những sự dạy-dỗ mình đã lãnh nơi Chúa hầu khi người khác đọc đến đều có thể dự phần ơn-phước với mình.

Nếu bạn có tài ăn nói hoạt-bát thì hãy nhìn biết rằng tài ấy thích-hợp cho việc cá-nhân chứng-đạo. Tuy nhiên bạn phải trau-gồi kiến-thức thuộc-linh cho phong-phú bằng cách đọc Kinh-thánh, những sách giải-nghĩa và luôn luôn làm chứng bất kỳ lúc nào có dịp, như vậy, bạn sẽ gặt-hái kết-quả thiết-thực hơn.

Và nữa, một tài-năng mà chúng ta ít chú-ý trong sự hầu việc Đức Chúa Trời một tài-năng dễ khiến chúng ta xao-lãng hơn là sốt-sắng trong sự hầu việc Đức Chúa Trời, ấy là tài-năng kinh-doanh. Thường thường, khi nói đến tài kinh-doanh thì ta hình-dung ngay một người xu-hướng về vật-chất nhiều hơn thiêng-liêng. Nhưng đó chỉ là một thành-kiến, bởi vì có một tài-năng nào mà Chúa không dùng được khi ta hoàn-toàn dâng nó cho Ngài ? Khi bạn có tài này thì phải luôn luôn cảnh-giới ý-dục mình, vì tiền-tài dễ làm cho người ta mất Chúa vô cùng. Chỉ có một cách giữ được tiền-của lẫn ơn-phước thiên-thượng cho mình luôn, ấy là cứ dâng điều mình có cho Chúa cách rộng-rãi. Hãy để tiền-bạc của bạn tuôn-chảy như một dòng

sông. Đừng lấy phần mười làm giới-hạn tối-đa cho sự dâng tiền, hãy vượt kỷ-lục mỗi ngày mỗi hơn, bạn sẽ chẳng bao giờ thiếu đâu. Hơn nữa, bạn sẽ có dịp từng-trải nhiều ơn-phước mới lạ, bổ-ích cho đời sống thiêng-liêng của bạn. Hiện nay Chúa đang cần nhiều người có khả-năng tài-chánh bằng lòng hy-sinh để gây-dựng và phát-triển công-việc nhà Chúa. Hiện nay, mức sống của phần đông các Mục-sư Truyền-đạo ở thôn-quê thật là quá chật-vật với số lương ít-ỏi mấy trăm đồng mỗi tháng; các học-sinh Trường Kinh-thánh ra trường cũng không có điều gì bảo-đảm cho chức-vụ của họ. Nếu một người có cuộc kinh-doanh tương-đối khá một chút thì một phần nào lợi-tức của họ cũng có thể cung-cấp cho một gia-đình tội-tử Chúa sống cách tự-do hơn để hầu việc Ngài. Nếu Hội-thánh Chúa có nhiều người bằng lòng hy-sinh như vậy thì lo gì Hội-thánh Chúa không được mở-mang. Đức Chúa Trời chỉ cần con-cái Ngài hào-phóng đối với công-việc Của Ngài như con-cái của ma-qui hào-phóng đối với cuộc vui-chơi xác-thịt thì cũng đã đủ thấy, sự vui-vẻ trong nhà Ngài rồi. Vậy mà có bao nhiêu người đạt được trình-độ tối-thiểu đó đâu? Vì thế Hội-thánh Chúa vẫn tiến với những bước chậm-chạp và buồn-tẻ!

Hầu việc Chúa là phải hy-sinh. Song Chúa chẳng bao giờ để chúng ta thiết-thòi đâu mà luôn luôn bù phước lại cho ta cách rộng-rãi. Ông Ira Sankey đã bỏ đời mình đem tài hát ra giúp ông Moody trong các cuộc giảng-đạo. Ai cũng biết rằng vô-số người đã được cảm-động trở lại cùng Chúa bởi lời hát du-dương thánh-khiết của ông. Họa-sĩ Stenborg sau một thời-gian thấy đời mình trống rỗng, đã quyết-định dâng tài mình cho Chúa dùng. Một hôm ông vừa khóc vừa vẽ hình Chúa bị đóng đinh. Bức họa có sức truyền-cảm lạ-lùng đến nỗi có nhiều khán-giả đã được cảm-động mà tin theo Chúa. Có một bá-tước tên là Zinzendorff nhờ xem bức họa đã cảm-động mà thành-lập Đoàn Truyền-giáo Mã-lạp-oai nổi danh thời Trung-cổ. Các văn-sĩ Tin-lành đầy ơn xưa nay vẫn là trụ-cột hiệu-lực cho sự duy-trì giáo-lý và rao-truyền

Tin-lành, trong số đó có Thánh Phao-lô, một văn-sĩ mà hàng ngàn triệu người trên thế-giới đều biết công-lao. Một nhà hùng-biện là luật-sư Finney từ khi bắt đầu ngưng công-việc cá-nhân mà dùng tài mình cho Chúa thì đã được Chúa dùng phục-hung Hội-thánh và dẫn-dắt nhiều linh-hồn về cùng Ngài. Nhà kinh-doanh Letourneau đã từng dâng 9-10 của-cải mình cho công-việc Chúa và Chúa dùng đồng tiền ông mà sinh lợi ra thành vô-số linh-hồn trên nhiều quốc-gia trên thế-giới.

Vậy thì bạn ơi, hãy hầu việc Chúa! Hầu việc để cho chính mình sống mạnh và hầu việc để cho Hội-thánh sống mạnh.

— Ngân-Hồ

GÓP PHẦN BÓN GÓC —

Phương - danh quyền - trợ Trường Kinh-thánh: Đại-ủy Đoàn-dư-Khương 300\$00, Ông bà Nguyễn-xuân-Mỹ, Gia-định 400\$00, Ông bà Paul E. Carlson 1.480\$00, Couples Class Asheville 743\$70, và Hội Truyền-giáo giúp đặt các ống và đem nước vào các phòng tắm và các phòng vệ-sinh chung 12.000\$00 (Tính đến ngày 21-6-1957).

— Ban Giáo-viên

TRƯỜNG KINH-THÁNH

THÔNG - CÁO

Trường Kinh-thánh của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam tại Đà-nẵng dự-định khai-giảng niên-khóa 1957-58 vào chiều Chúa-nhật 8-9-1957. Các học-sanh đều phải có mặt tại nhà Trường vào ngày 3-9-1957 để dự mấy ngày cầu-nguyện đặc-biệt trước ngày khai-giảng nói trên. Xin toàn-thể Hội-thánh và con-cái của Chúa khắp nơi cầu-nguyện đặc-biệt, hầu toàn-thể Trường Kinh-thánh đều gọi-nhuần cơn mưa dào của Thánh-Linh trong ngày khai-giảng và suốt cả khóa học càng dồi-dào. Thành-thật cảm tạ trước.

— Ban Giáo-viên

ĐOÀN QUÂN THÁNH

CHÍ - NGUYỄN QUÂN

Dân-số trên thế-giới mỗi năm thêm được bao nhiêu ?

Theo tờ Mission xuất-bản từ tháng ba năm 1957 thì mỗi năm dân-số trên thế-giới thêm lên 30 triệu người. Và dầu Hội-thánh Chúa cố-gắng rao-truyền Tin-lành hoặc trên đài phát-thanh, hoặc phân-phát sách đạo, chứng-đạo bố-đạo v. v. ... thì mỗi năm chỉ tiếp-xúc được 2 triệu người mới thôi, nghĩa là người lâu nay chưa từng nghe Đạo Chúa. Lời công-bố ấy phơi rõ sự yếu-đuối và thiếu-sót của Hội-thánh là thế nào ? Nguyên Chúa giúp mỗi con-cái Ngài khắp thế-giới này làm xong nhiệm-vụ Chúa giao-phó cho là « Giảng Tin-lành cho mỗi người ».

Đạo Đấng Christ đang tiến-triển khả-quan ở Indonesia

Mục-sư Simon Marantika đang hầu việc Chúa ở Indonesia nói rằng hiện ở xứ ấy có nhiều người theo Đạo Hồi-hồi trở lại Chúa hơn xứ nào hết. Vì từ năm 1949 khi xứ ấy giải-thoát khỏi ách đô-hộ của nước Pays-Bas và tuyên-bố độc-lập cho đến nay thì có hơn nửa triệu người gia-nhập vào 30 Chi-hội của Hội-thánh Tin-lành ở tại xứ ấy. Và phần đông trong họ là những người có đạo Hồi-hồi.

Dân-số xứ Indonesia là 80 triệu thì hiện đã có 4 triệu rưỡi tin-đồ Tin-lành.

Hồi-giáo ở Phi Châu

Ủy-ban Hải-ngoại của Hội-thánh Anglicane mới khẩn-cấp rao-báo cho Hội-thánh chung của Chúa biết về một tình-trạng nguy-ngập đang xảy ra ở Phi Châu : Ấy là Đạo Hồi-hồi hiện có 370 triệu tín-đồ rồi lại đang bành-trướng mạnh-mẽ ở miền tây châu ấy. Đạo ấy sở-dĩ được bành-trướng mạnh-mẽ như thế là vì đạo ấy không cấm hay chống-trả chủ-nghĩa đa-thê. Các lãnh-tụ đạo ấy cũng tuyên-truyền rằng đạo họ không hề có sự phân chia dân-tộc màu da như người da trắng đã bày ra.

Chúng ta hãy cầu-nguyện cho những linh-hồn hư-mất ở châu Phi và cho Hội-thánh Chúa ở châu này được phấn-hung.

Argentine

Tấn-sĩ Turner tuyên-bố rằng hiện ở nước này có nhiều Chi-hội của Hội-thánh Tin-lành mới được thành-lập hoặc được lập vững và lớn lên cách mạnh-mẽ trong Lời Chúa. Nhiều người ở thành-thị tìm mua Kinh-thánh để đọc. Sau đó họ cũng mời bạn-hữu họ cùng đọc với họ rồi nhiều người khác cũng đến đọc Kinh-thánh với họ. Rốt lại thì có một hội-chúng nhóm lại để đọc Lời Chúa.

Chili

Ông Ignacio Vergaro là một linh-mục dòng Jesuite ở Santiago viết rằng : Tin-đồ Tin-lành ở Chili tăng lên đến 11./* dân-số nghĩa là đã được 680.000 người rồi. Ông cũng nhận thấy Hội-thánh Tin-lành xứ ấy tiến-bộ cả phần thuộc-linh và phần tổ-chức. Theo lời ông thì Hội-thánh Chúa ở Chili đang truyền-đạo 1.400 khu-vực lớn và 600 khu-vực nhỏ.

Đánh giấc mù chữ

Tấn-sĩ Frank Laubach là chiến-sĩ tiên-phong của mặt trận chống « giấc mù chữ » Ông đã theo phương-pháp dạy chữ do chính ông đặt ra giúp cho hơn 60 triệu người biết đọc và biết viết. Ông cũng tuyên-bố ít lâu nữa sẽ có độ 80 triệu người biết đọc biết viết và họ sẽ cần sách đọc. Nhưng ông lo-ngại rằng Hội-thánh Chúa sẽ không chú-ý đến dịp-tiện quý-báu lạ-lùng ấy để truyền-đạo bằng sách và báo-chi. Đạo Chúa.

Ông phỏng-chứng rằng trong một tuần có một triệu người học đọc và học viết nghĩa là trong một phút có một trăm người vậy.

(Coi tiếp trang 21)

TIẾNG GỌI RỪNG NÚI**DÂN - TỘC CHÀM**

Dân-tộc Chăm, trước kia là một nước quân-chủ cường-thịnh đã ở khắp giải đất phía nam tỉnh Nghệ-an Thanh-hóa vào đến phía bắc Thủy-chân-Lạp (Nam-phần). Theo lịch-sử thì người Chăm đã từng phen giao-chiến với quân Tàu Cao-miền và Việt-Nam. Về sau trong cuộc Nam-tiến, người Việt-nam đã chiếm đất-đai của họ, nên họ phải chạy vào rừng núi hoặc trốn sang Cao-mên hoặc qui-thuận ở lại với người Việt-nam. Hiện nay người Chăm chỉ còn ở rải-rác trong hai tỉnh ở Trung-Việt là Bình-thuận (Phan-ri) và Ninh-thuận (Phan-rang). Dân-số người Chăm trên 20.000. Họ chuyên về nông-nghiệp, phần lớn là nghèo-khổ.

Về ngôn-ngữ, hiện nay hầu hết người Chăm đều biết nói tiếng Việt-nam. Về văn-hóa, họ trước đã có văn-tự hán-hội và phong-phú, nay họ bị ảnh-hưởng văn-hóa Việt nên văn-tự họ trở nên nghèo-nản và gần đến chỗ tiêu-diệt. Về học-vấn cũng có số học khá đến bậc Trung-học tương-đương, Tú-tài.

Về phong-tục, người Chăm theo chế-độ mẫu-hệ. Con trai kể là ngoại, vô quyền. Con gái kể là nội có quyền thừa-hưởng gia-nghiệp, phụng-dưỡng cha mẹ. Con gái đi cưới chồng về, con trai về ở bên vợ phụng-dưỡng cha mẹ bên vợ. Họ trọng con gái hơn con trai, gia-đình nào không có con gái thì cho là vô-phước.

Về tin-ngưỡng, người Chăm chia làm hai phái : phái Chăm và phái Bhani.

Phái Chăm, người chết thì thiêu, cũn ăn thịt bò vì họ tin rằng khi chết linh-hồn phải qua sông lớn, nhờ con bò đưa qua nên biết ơn nó mà không ăn thịt nó, chỉ nuôi bò để cày ruộng hoặc kéo xe. Họ cũng thờ con bò. Trong giáo-phái này có các thầy như là thầy Ka-xế, thầy này đặc-biệt làm đám thiêu hoặc chôn người chết. Người Chăm trọng thầy Ka-xế, dưới thầy Ka-xế có thầy Kò-ke, bà bóng cùng thầy trừ ma-quỉ cúng cho những bệnh nhơn.

Phái Bhani người chết thì chôn. Cũn ăn thịt heo và con nhộng. Phái này cũng có các thầy cúng-tế như thầy Chang, có ba bậc : Chang tiếp, Chang mun, lên Chang cả. Thầy Chang chỉ cúng-tế các thần, như giết trâu, cúng trời v. v . . . Thầy Chang không bao giờ tới gần người chết vì sợ lây ô-uế. Mỗi năm thầy Chang vào chùa tụng kinh một tháng, măn một tháng cứ ra làm ăn như thường. Dưới thầy Chang có thầy Giồ. Thầy này có bôn-phân là giồ trong khi thầy Chang cúng-tế thần.

Về sự mê-tin của người Chăm thì hai phái như nhau. Sự mê-tin của họ không hơn kém người Thượng-du. Song đầu óc người Chăm bị thâm-nhiễm hơn người Thượng-du. Người Chăm ít khi dùng thuốc, mỗi khi trong nhà có người đau bệnh thì họ cho là ông bà bay là ma-quỉ về bắt, họ đi rước thầy trừ quỉ về coi bói rồi vái cúng, nhiều khi tiền mất mà tật vẫn còn, cuối-cùng bệnh-nhơn phải chết. Các vật họ thường dùng để cúng-tế là : trứng gà, con gà, dê và trâu. Trong nhà mỗi người đều có nuôi ít nhiều dê để dành cúng. Người Chăm thường hay cúng-tế. Trong một gia-đình, mỗi năm cúng ít nhất là hai hoặc ba lần. Tùy theo sự khẩn-vái của họ, có khi tốn đến đôi ba chục ngàn đồng. Vì thế nên người Chăm phần lớn thường là nghèo-khổ. Họ đi làm quanh năm suốt tháng không có thì-giờ nhàn-rỗi. Trong làng họ ít có trồng cây lớn vì sợ ma-quỉ trú-ngụ.

Tạ ơn Đức Chúa Trời, dầu lòng họ chối-bỏ Ngài, thờ ma lạy quỉ, thờ hình lạy tượng, đến nỗi giống như hình-tượng (Thi 135 : 18). Thế mà Chúa vẫn thương-xót họ, sai đầy-tớ Ngài đem Tin-lành thuần-túy đến cứu-vớt họ ra khỏi chốn tối-tăm rừng-rợn ấy. Đạo Chúa giảng cho họ kể cũng khá lâu, nhưng chỉ ở Phan-ri, còn người Chăm ở Phan-rang thì thỉnh-thoảng đầy-tớ Chúa mới đi qua giảng cho các làng lân-cận Phan-rang thôi còn bao nhiêu làng xa thì chưa

được nghe biết gì về Tin-lành cứu-rỗi của Chúa cả. Dân-số người Chăm ở tỉnh Ninh-thuận Phan-rang trên 10.000 người ở rải-rác trên 22 làng. Tuy nhiên Đạo Chúa giảng cho người Chăm ở Phan-rang kể ra cũng rất ít. Thế mà Chúa có kêu-gọi được hai gia-đình bằng lòng bỏ hủ-tục, những sự mê-tin dị-đoan, tin-nhận Chúa Jê-sus-Christ làm Cứu-Chúa mình, hiện nay, họ còn tin Chúa sốt-sắng. Họ là trái đầu mùa của Hội-thánh Chúa tại Phước-đồng Chăm ở Phan-rang. Họ như chiên thiếu người chăn. Vào tháng ba năm 1955 Chúa sai vợ chồng tôi đến đây để lo giảng Tin-lành cho người Chăm cùng xây-dựng cho công-việc nhà Chúa. Khi chúng tôi đến đây thì lo xây-cất nhà thờ cũng chỗ ở xong, chúng tôi bắt đầu vào làng lân-cận thăm làm quen, làm chứng về Đạo Chúa, phát sách cho họ, chúng tôi cứ làm như vậy từ làng bên cạnh nhà thờ cho đến cả làng xa nhất là 10 cây-số thôi. Còn bao nhiêu làng xa-cách 15, 20 cây-số phải đi qua đường vắng - về rừng núi, một mình không tiện mà đi lại với họ. Dầu muốn cũng không làm gì hơn. Chúng tôi chỉ cầu-nguyện xin Chúa cho có phương-tiện để đến đó giảng Tin-lành cho họ.

Cảm ơn Chúa, Ngài nhận lời chúng tôi. Nô-ên vừa qua, Chúa có vừa-giúp chúng tôi mở cuộc giảng bố-đạo lưu-hành ba ngày đêm cho các làng xa ấy được nghe biết Tin-lành. Chúng tôi có mời ông Giáo-sĩ F. Irwin, ông bà Mục-sư Truyền-giáo Phạm-văn-Năm, ông Mục-sư Nguyễn-lương-Thiện ở Phan-rang, thầy Truyền-giáo Trần-văn-Sang cùng hiệp-tác với chúng tôi trong công-cuộc bố-đạo này. Chúa có dùng các đầy-tớ Chúa tận-lực giảng - dạy cho họ, ban ngày chúng tôi đi giảng các làng xa, tối lại giảng tại Hội-thánh và các làng lân-cận. Vừa giảng bằng tiếng Việt trong máy phóng-thanh, vừa phát-thanh bài giảng tiếng Chăm trong dây ghi âm. Ban đêm giảng xong cũng có rọi hình cho họ xem về công-cuộc truyền-giáo giữa dân thiểu-số ở miền cao-nguyên thế nào, về ơn Chúa cứu họ và quyền-năng Tin-lành thay-đổi lòng họ, thế nào họ bỏ được sự mê-tin dị-đoan mà tin Chúa và lập Hội-thánh. Chúng tôi đi giảng qua được

6 làng xa. Chúa ban ơn cho các buổi giảng rất linh-động, mỗi làng đều có đông-đúc người đến nghe rất chăm-chỉ tỏ ra lòng khao-khát Đạo Chúa lắm. Dầu vậy vẫn chưa am-hiểu đạo Chúa bao nhiêu, bởi vì Đạo Chúa mới giảng cho họ lần thứ nhất khác nào như đem giống tốt vãi vào ruộng khô nên không thể mọc lên và kết-quả liền được, chúng tôi rất thỏa lòng dầu chưa có sự kết-quả ngay bây giờ, nhưng chúng tôi tin rằng ảnh-hưởng Tin-lành cứu-rỗi của Chúa đã ghi trong đầu óc của họ ít nhiều.

Còn mười mấy làng nữa chưa có dịp đi đến giảng cho họ, vào tháng hai vừa qua tôi mời thầy Truyền-đạo Tạ-xù ở Phan-ri hiệp-tác với chúng tôi tiếp-tục đi lại thăm-viếng họ làm chứng phát sách cho họ. Chúa có ban ơn chúng tôi đi được hai tuần-lễ trải qua được 10 làng làm chứng, phát sách cũng giảng Tin-lành cho họ. Chúng tôi đến đâu cũng đều được tiếp-rước cách nồng-hậu. Họ ép-nài chúng tôi ở lại giảng đạo cho họ nghe, nhưng không tiện cho chúng tôi ở lại giảng cho họ, chỉ đi làm chứng phát sách qua rồi về. Mong rằng Chúa sớm cho chúng tôi có phương-tiện đi giảng cho họ từ làng này sang làng khác. Muốn như thế, chúng tôi cần có sự hiệp-tác hoặc ủng-hộ nào mới làm được như ý-nguyện. Bởi vì, « một cây làm chẳng nên non, ba cây gùm lại thành hòn núi cao ». Vì tình thương-yêu của Đấng Christ cảm-động chúng tôi không thể đứng ngồi yên, nên tôi cậy ơn Chúa lược-thuật sơ qua một ít về dân-tộc Chăm, để trình-bày cùng quý con-cái Chúa trong Hội-thánh Việt-Nam hưởng-ưng cầu-nguyện và ủng-hộ phần nào cho công-cuộc mở-mang xây-dựng nhà Chúa giữa dân-tộc Chăm, hầu cứu-vớt họ ra khỏi chốn tối-tăm mà đưa họ vào nước sáng-láng, cùng hưởng ơn cứu-rỗi cũng như chúng ta vậy. Cũng cầu-nguyện cho họ sớm bỏ được hủ-tục, sự mê-tin dị-đoan mà tin-nhận Chúa, cho chúng tôi được mặc lấy ơn và quyền Chúa để hầu-việc Ngài tại đây. Cầu-nguyện cho những người mới tin Chúa được đứng vững cho Hội-thánh sớm được phục-hưng và kết-quả vinh-hiễn cho danh Chúa. Chúng tôi hết lòng cảm-tạ tấm

lòng quý-hóa của con-cái Chúa nghĩ đến công-việc nhà Ngài giữa dân-tộc Chăm và nhiệm - vụ thánh Ngài giao - phó cho

chúng tôi mà cầu-nguyện hoặc ủng-hộ cho.

— *Truyền-đạo Lê-văn-Tôi*

PHƯƠNG-DANH CỦA QUÍ ÔNG BÀ VÀ HỘI-THÁNH ĐÃ DỰ PHẦN VÀO CUỘC TRUYỀN-GIÁO THƯỢNG-DU

Từ tháng 4-56 đến tháng 4-57

Hội-đồng Tam-kỳ 300đ. ông Nguyễn-văn-Tường (Khánh-hội) 300đ. ông Võ-Thận (Đà-nẵng) 500đ. ông Võ-Thận 300đ. ông Ngô - an - Cư (Cà - mau) 300đ. ông Nguyễn-Linh (Đà-nẵng) 300đ. ông Trần-hữu-Trí (Đà-nẵng) 100đ. bà Sáu - Lợi (Sài-gòn) 50đ. cô Đoàn-thị Bạch-Liên 50đ. bà Sanh (Đà-nẵng) 100đ. bà Thị-ích 50đ. bà Am 50đ. Hội-thánh Gia - đình 1.000đ. Hội-thánh Gia-đình 500đ. Hội-thánh Cai-lậy 20đ. Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương 120đ. ông Tư-hóa Nam-hạt trao 508đ. Ban Thanh-niên Cần - được 120đ. ông Chế-văn-Bạo 50đ. ông Đình-Hiên 250đ. ông Nguyễn-Trọng 100đ. ông

Trương-phan-Hi 400đ. ông Trần-hữu-Trí 100đ. ông Trương-phan-Hi (do ông Mục-sư Hiệu trao lại) 1.000đ. Ân-danh (Do ông Lê-khắc-Cung trao lại) 100đ. Hội-thánh Cần-thơ 643đ. Hội-thánh Sài-gòn 800đ. Hội-thánh Gò-công 67đ. Hội-thánh Phú-Xuân (14 lần) 640đ. Hội-thánh Ô-môn 50đ. Hội-thánh Cần-thơ 182đ. Hội-thánh Tây-ninh 50đ. Hội-thánh Sóc-sải 200đ.

Xin thành-thật tri-ân quý ông bà và Hội-thánh đã và đang dự phần trong công-cuộc truyền-giáo Thượng-du.

— *Tư - hóa Mục - sư Truyền - giáo Chung-khâm-Lộc*

ĐOÀN QUÂN THÁNH

(Tiếp theo trang 18)

Lâu nay Đoàn Truyền-giáo Tin-lành Việt-nam nhận thấy công-cuộc truyền-đạo bằng sách và báo-chi Tin-lành rất quan-hệ nên đã gia-công sáng-tác và phân-phát chẳng những bằng Việt-ngữ mà cả bằng Thượng-ngữ nữa. Nhưng Hội - đồng Truyền-giáo Tin lành Việt-nam lần thứ năm nhóm ở Đà-lạt trong tháng 5 vừa rồi lại còn đẩy mạnh công-cuộc chống nạn mù chữ giữa đồng-bào Thượng hơn nữa. Vì Hội-đồng rất chú-tâm đến việc đặt chữ, văn và lo in sách văn cùng sách đạo cho các chi-phái mới. Hội-đồng của Hội Tin-lành Á châu thông-công (The Asian Evangelical Fellowship) hoãn lại.

Chi-nguyện quân vừa nhận được bức thư của Mục-sư I. Ben Wati là Tổng thư-ký của H. T. L. Á châu thông-công gửi đến cho hay rằng Hội-đồng H. T. L. Á châu thông - công dự-tính nhóm ở Singapore vào ngày 10-17 tháng 8 năm 1957 sẽ hoãn lại đến mùa xuân năm 1958. Trong thư thông-cáo ông cũng yêu-cầu Hội-thánh Việt-Nam và Thượng-du ta cầu-nguyện nhiều cho Hội-đồng và chẳng

những gởi đại-biểu đến dự Hội-đồng thôi nhưng cũng nên gởi Giáo-sĩ cùng Quan-sát viên đến dự Hội-đồng nữa.

Chiến-dịch Tin-lành ở Nữ-Uớc

Chiến-dịch Tin-lành ở Nữ-ước do Tấn-sĩ Billy Graham và Đoàn Truyền-đạo ông tổ-chức đã khai-diễn từ ngày 15 tháng 5 năm 1957 rồi. Chiến-dịch này được chuẩn-bị cách cẩn-thận trong sự cầu - nguyện. Tại thành-phố Nữ-ước Tấn-sĩ đặt một văn-phòng để tổ-chức chiến-dịch này. Theo báo Christian Life thì Tấn-sĩ cần một ban hát 4.000 người. Tấn-sĩ và Ban Truyền-đạo của ông cũng tuyển-mộ đến 2.000 môn-vệ và đào-luyện 5.000 chứng-nhân. Tấn-sĩ và Ban của ông sửa-soạn một chương-trình để có thể truyền-đạo cho hơn 200.000 sinh-viên các đại học-đường ở thành-phố này. Ngân-sách cho chiến-dịch này được dự-trù là 900.000 mỹ-kim.

Thật là một chiến-dịch vĩ-đại. Chúng ta hãy dự-phần vào chiến-dịch này bằng sự cầu-nguyện.

GỌI LÒNG BẠN TRẺ

Đã Chìm Lại Nổi

Xem II Vua 6 : 1-7

Thanh-niên là một lợi-khí hiện-tại mà cũng là sức mạnh tương-lai của Hội-thánh, thế thì thanh-niên phải sống một đời hùng-tráng, oanh-liệt, ưu-tú để cho tiền-đồ của Hội-thánh ngày mai được thêm rạng vẻ.

Nhưng than ôi ! có lắm bạn thanh-niên hiện-thời đang sống trong một cuộc đời chìm nổi đáng thương. Tại sao vậy ? Muốn biết rõ xin các bạn cùng tôi nghiên-cứu khúc Kinh-thánh II Vua 6 : 1-7 nói về lưới riu chìm, nổi của môn-đồ Ê-li-sê ngày xưa để suy-nghiệm và ứng-dụng cho đời sống thuộc-linh của bạn hôm nay.

DUYÊN CỐ BỊ CHÌM

Tên của tiên-tri Ê-li-sê có nghĩa là : Đức Chúa Trời là sự cứu-rỗi. Nhiệm-vụ của Ê-li-sê là bày-tổ sự cứu-rỗi cho dân-sự. Khi tiên-tri ở tại Giê-ri-cô có nhiều môn-đồ theo người rất đông, song Ê-li-sê nhìn thấy nơi đó hãy còn chật-hẹp quá cho người. Ê-li-sê bèn sai môn-đồ mình phải tiến đến sông Giô-đanh để xây-cắt và mở-mang hầu phát-triển một cơ-sở rộng lớn hơn, hoàn-mỹ hơn. Các môn-đồ bèn vâng mệnh-lệnh ra đi, mà nhiệm-vụ của môn-đồ là phải đốn cho mình một cây đòn tay đem về làm vật-liệu xây-cắt cơ-sở. Giữa lúc các môn-đồ thi-hành mệnh-lệnh, chẳng may trong vòng họ có một người rủi-ro làm rơi chiếc riu chìm-lắm xuống sông Giô-đanh, công-việc y bị đình-chỉ, y hoảng-hốt la lên : Ờ Chúa ôi ! Tôi có mượn nó.

Lưới riu là dụng-cụ để cho môn-đồ Ê-li-sê làm trọn sứ-vụ của mình, song nay nó không còn ở trong tay của người nữa, thật là đáng buồn và đáng tiếc ! Tại sao lưới riu của môn-đồ ấy lại rơi ra ? Ấy vì nó rơi ra khỏi chỗ. Người ấy đã la lên cách sợ-hãi thất-vọng vì đó là chiếc riu đã mượn của người khác.

Anh em thanh-niên chúng ta là môn-đồ của Cứu-Chúa, vâng mệnh-lệnh của Ngài đi ra rao-giảng Tin-lành để mở-mang nước Chúa, đem nhiều tội-nhơn về với Ngài. Nhưng hiện nay nhiều thanh-niên không thể thực-hiện được nhiệm-vụ của mình, là vì quyền-phép của Đức Thánh-Linh là một lợi-khí duy-nhứt đã bị rơi khỏi chính mình, lại cũng đánh chìm dưới các lượn sóng của biển thời-gian vì thế họ bị thất-bại một cách đau-đớn. Lời Chúa đã phán rằng : « Chẳng phải bởi quyền-thế, cũng chẳng phải bởi năng-lực, bèn là bởi Thần ta, Đức Giê-hô-va vạn-quân phán vậy » (Xa 4 : 6). Chúa còn phán dạy nữa rằng : « Ngoài ta, các ngươi chẳng làm chi được » (Gi 15 : 5). Thế thì chúng ta đã bị mất quyền-phép của Chúa thì không thể thay bằng một phương-pháp nào khác, dầu có tốt-đẹp đến đâu cũng không thể sử-dụng được. Còn một điều then-thuồng nữa của môn-đồ Ê-li-sê xưa là cái riu đi mượn chớ không phải tự mình tạo nên. Nhiều thanh-niên trong Hội-thánh ngày nay đạo-đức của mình là mượn ở nơi người khác như là cha mẹ, anh em hay chồng, vợ của mình chớ không phải tự mình mà có. Thật là một điều rất nguy-hại.

Ngày xưa vua Ngụy-văn-Hầu hỏi Hồ-Quyển tử rằng : Cha hiền có đủ nhờ-cậy không ? Hồ-Quyển thưa : Không đủ.

- Con hiền có đủ nhờ-cậy không ?
- Không đủ.
- Anh hiền có đủ nhờ-cậy không ?
- Không đủ.
- Em hiền đủ nhờ-cậy không ?
- Không đủ.
- Bầy tôi hiền có đủ nhờ-cậy không ?
- Không đủ.

Văn-Hầu đổi sắc mặt gắt rằng : « Quả-nhân hỏi nhà ngươi năm điều, mà điều nào ngươi cũng cho là không đủ là tại sao ?

Hồ-Quyền nói : « Cha hiền không ai hơn vua Nghiêu mà con là Đan-Chu phải bị đuổi. Con hiền không ai hơn vua Thuấn mà cha là Cỗ-Tầu thật ngoan-ngạnh. Anh hiền không ai hơn vua Thuấn mà em là Trọng rất ngạo-mạn. Em hiền không ai hơn Chu-Công mà Quản-thúc bị giết. Bầy tôi hiền không ai hơn vua Thang, vua Vũ mà vua Kiệt, vua Trụ mất nước. Cây ở người không được như ý, không bền lâu, nhà vua muốn cho nước được bình-trị thì phải cây ở mình trước hơn là cây người khác.

Lời Chúa trong Kinh-thánh dạy rằng : Hỡi kẻ rất yêu-dấu, về phần anh em hãy tự lập lấy trên nền đức-tin rất thánh của mình (Giu 20).

ĐIỀU-KIỆN ĐƯỢC NỔI

Môn-đồ của Tiên-tri Ê-li-sê xưa rủi-ro bị làm rơi lưới riu chìm dưới sông Giô-đanh, nhưng rất may-mắn và phước-hạnh cho người là trong thời-gian rất ngắn lưới riu ấy lại được nổi lên. Vì lẽ nào mà môn-đồ này được cái may-mắn dường ấy. Chúng ta hãy tìm trong câu 5, 6 của II Vua 6 : thì thấy có mấy điều rất lý-thú đem trình-bày sau đây để giúp cho các bạn thanh-niên đương ở trong hoàn-cảnh như môn-đồ Ê-li-sê xưa đang quật-khởi hy-vọng tương-lai của mình.

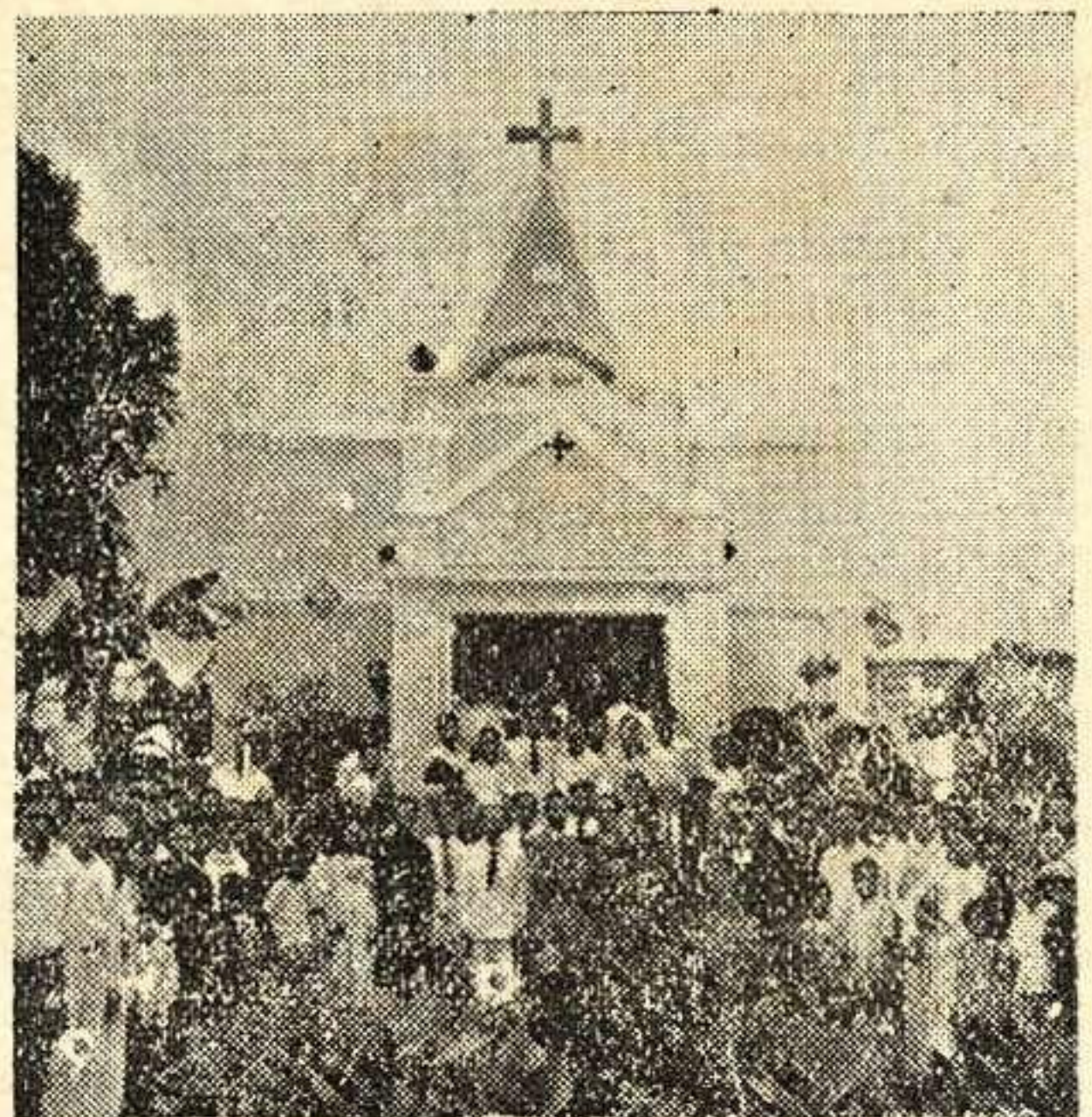
Thứ nhất, người la lên : Ớ Chúa ôi ! — La lên là một biểu-hiệu cảm thấy sự thất-bại nặng-nề của mình, lại là một biểu-lộ sự cầu-cứu nơi người khác. Tiên-tri Ê-sai xưa cũng la lên rằng : « Khốn-nạn cho tôi, xong đời tôi rồi ». Phao-lô cũng la lớn lên rằng : Khốn-nạn cho tôi, ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân-thể hay chết này. « Thánh Phi-e-rơ lúc đương đi bộ trên mặt biển đặng đến cùng Chúa Jê-sus người bị sụp chìm xuống nước bèn la lên rằng : Chúa-ôi ! xin cứu lấy tôi ». Các bạn ngày nay đã tự cảm thấy mình mất quyền-phép của Chúa chưa ? Nếu các bạn đã nhận thấy nhược-điểm của mình thì cũng phải la lớn lên bằng những lời thống-thiết trong giờ cầu-nguyện giao-thông với Chúa, xin Ngài cứu cho.

Thứ hai, người môn-đồ này thú thật : Tôi có mượn nó. — Điều đáng khen của môn-đồ này là can-đảm thú-nhận chỗ khuyết-điểm của mình. Anh em thanh-niên đáng lấy đó làm gương mà cũng can-đảm nhận lấy lỗi-làm của mình thì đời anh em sẽ đầy hy-vọng tươi-sáng tương-lai. Lời Chúa phán rằng : « Ai giấu tội mình thì không được may-mắn nhưng ai xưng nó ra và lìa-bỏ nó thì sẽ được thương-xót ». Vậy khuyên các bạn đừng đổ cho « tại » với « bị » nữa, mà kịp tự nhận lấy chỗ yếu-đuối của mình ngay đi.

Thứ ba, là người chỉ đúng chỗ. — Có chỉ đúng chỗ mới mong tìm lại điều mình đã mất. Ông Giô-sép và bà Ma-ri xưa vô-ý để Cứu-Chúa ở lại trong đền-thờ, lúc ra về không biết Chúa ở tại đâu, mãi phải tìm đến ba ngày sau mới gặp, vì họ không biết đúng chỗ. Anh em mất quyền-phép của Chúa tại chỗ nào ? Tại nơi rạp hát hay trong nhà chớp bóng ? hay là trong một cơn nóng giận lôi-đỉnh nào ? hoặc là trong một đôi giây phút vui thú riêng của mình chẳng ? Như Sam-sôn ngày xưa vì có yêu nàng kỳ-nữ Đa-li-la mà mất quyền-phép của Chúa. Vậy anh em phải biết đúng chỗ mà chỉ ra ngay.

Sau khi người môn-đồ của Ê-li-sê đã làm những điều-kiện như trên thì tiên-
(Coi tiếp trang 25)

Nhà thờ mới của Hội-thánh Tiên-phước



GIẢNG - NGHĨA THƠ CÔ - LÔ - SE

(Tiếp theo)

Mục-sư QUOC-FOC-WO biên-tri

CHƯƠNG XVI

VINH-HIỂN CỦA SỰ MÀU-NHIỆM

« Đức Chúa Trời muốn khiến họ biết sự giàu vinh-hiển của lễ màu-nhiệm đó ở giữa các dân ngoại phong-phủ là đường nào, tức là Christ ở trong anh em là sự hi-vọng vinh-hiển » (Côl 1 : 27).

Tại chương trên, chúng ta đã bàn qua sự màu-nhiệm vinh-hiển rồi. Trong chương này chúng ta muốn thấy sự vinh-hiển của sự màu-nhiệm đó. Hai chữ « màu-nhiệm » nó biểu-thị sự bí-mật hoặc sự giấu-kin của điều gì. Ấy là một danh-từ mà người Hi-lạp thường dùng, để tự khoe rằng họ đã phát-minh được những gì thần-kỳ, ẩn-bí. Sự màu-nhiệm là điều mà người ta không thể hiểu được cho đến khi nó được bày-tỏ ra. « Lễ màu-nhiệm đã giấu-kin từ các thế-đại..... mà nay được tỏ ra » đã chép trong khúc Kinh-thánh này là « lễ màu-nhiệm đã tỏ ra ở giữa dân ngoại-bang » (xin xem La 16 : 25 ; Êph 3 : 5) Ấy chỉ về đạo Tin-lành mà chính Đức Chúa Trời đã sắm-sẵn cho dân Do-thái và dân ngoại-bang từ trước các đời, mà nay tỏ ra cho thánh Phao-lô vậy.

Phao-lô đã dùng chữ « màu-nhiệm » của người Hi-lạp thường dùng để bày-tỏ ý-nghĩa sâu-nhiệm của Đạo Tin-lành, như vậy tự-nhiên đánh đổ những điều mà họ tự cho là sự khải-thị màu-nhiệm ; và tỏ rõ-ràng lễ màu-nhiệm mà Đức Chúa Trời đã khải-thị cho Phao-lô là siêu-việt hơn mọi sự ! Lễ màu-nhiệm của Đạo Tin - lành là sự khải - thị ra từ sự khôn-ngaoan vô-hạn của Đức Chúa Trời, là một lễ mà người Hi-lạp không sao hiểu được. Nhưng phước thay và vinh thay cho người Christ, vì chúng ta có thể hiểu được. Sự màu-nhiệm của người

Hi-lạp chỉ có mấy người hiểu được thôi ; còn lễ màu-nhiệm Tin-lành thì Đức Chúa Trời « vui lòng tỏ cho » mọi người trong thế-giới được biết ấy không còn là sự giấu-kin hoặc ẩn-bí gì cho họ nữa. I Cô 2 : 7-10 có chép rằng : « Chúng tôi giảng sự khôn-ngaoan của Đức Chúa Trời, là lễ màu-nhiệm vốn được giấu-kin, mà từ trước các đời Đức Chúa Trời đã dự-định cho sự vinh-hiển chúng ta. Sự khôn-ngaoan các bá-chủ đời này chẳng ai từng biết ; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh-hiển trên thập-tự-giá đâu. Song như có chép rằng : Dầu mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa từng nghĩ đến, thì Đức Chúa Trời đã dự-bị cho những kẻ thương-yêu Ngài. Đức Chúa Trời đã nhờ Thánh-Linh bày-tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Thánh-Linh dò thấu mọi-sự, cả đến sự màu-nhiệm của Đức Chúa Trời nữa ».

Lễ màu-nhiệm này có sự vinh-hiển thế nào ? Theo lời ông Phao-lô nói đây thì ấy là « Đấng Christ ở trong anh em (dân ngoại-bang) là sự hi-vọng vinh-hiển ». Do đó chúng ta được thấy rằng lễ màu-nhiệm không phải là sự vinh-hiển của hi-vọng, nhưng là « sự hi-vọng vinh-hiển » ; nghĩa là quyền-lợi hưởng-thụ sự hi-vọng này vậy. Khi ông ấy nói đến « sự vinh-hiển của lễ màu-nhiệm đó... phong-phủ là đường nào », thì có ý muốn nói rằng những người hi-vọng sự vinh-hiển đã có sự vinh-hiển phong-phủ, vì sự hi-vọng ở trong những người tiếp-nhận Đấng Christ vào lòng, bất cứ họ là người Do-thái hay là người ngoại-

(Coi tiếp trang 33)

Hàng ghê tởm em



KHÔNG VẮNG LỜI

Thanh và Hoàng là hai chị em, con của một nhà có đạo từ thuở nhỏ, cha mẹ chúng là chấp-sự của Hội-thánh.

Thanh là chị của Hoàng, còn Hoàng là em gái của Thanh, Hoàng siêng-năng nhóm gia-đình lễ-bái. Tối nào Hoàng cũng lấy Thánh-ca ra hát, lấy Kinh-thánh ra đọc xin cha cắt-nghĩa rồi cầu-nguyện, bao giờ Hoàng cũng đòi cầu-nguyện trước. Cầu-nguyện xong Hoàng đi học bài, học xong Hoàng mới đi ngủ.

Hoàng đi học tinh từ ngày, trông tới Chúa-nhật lo dậy sớm lo việc nhà cho xong, rồi ôm Thánh-ca Kinh-thánh đến nhà giảng trước lo lau bàn ghế, để ghế cho có thứ tự rồi cầu-nguyện. Mỗi lần Giáo-sư Trường Chúa-nhật lại đều thấy Hoàng đầu-tiên hết. Giáo-sư cũng ông Mục-sư đều khen Hoàng. Đến cuối năm, Hoàng cũng lãnh phần thưởng đầu-tiên nữa. Ai ai cũng khen Hoàng. Bạn-bè của Hoàng ghét Hoàng vì thấy Hoàng giỏi hơn mình. Hoàng lấy lời lành khuyên bạn mình rán học rồi cũng sẽ lãnh phần thưởng như Hoàng. Hoàng đến nhà giảng ngồi một cách chăm-chỉ nghe Mục-sư giảng-dạy. Các bạn của Hoàng giỡn, Hoàng khuyên : « Các bạn biết tôi với các bạn đến đây nhóm, để ông bà anh chị chúng ta nghe, các bạn giỡn ồn-ào làm sao nghe được. Cử-chỉ của Hoàng khiến cho mọi người ngạc-nhiên. Đầu Hoàng mới 7 tuổi cũng đã làm sáng danh Chúa. Đầu nhỏ, Hoàng cũng đi làm chứng. Khi vào lớp học, ra chơi, Hoàng làm chứng cho các bạn học mình, đến nỗi ai ai cũng thương Hoàng, cô giáo cũng triu-mến Hoàng.

Thanh là chị lại lo chơi, không nghe lời cha mẹ khuyên dạy, Thanh chỉ ưa-thích ngoài đời, coi hát, xem chiếu-bóng, đến nỗi về quấy-rũ Hoàng đi, Hoàng không chịu đi lại kêu cha mẹ mách nữa. Vậy mà Thanh trốn lên cha mẹ đi. Cha mẹ giận đóng cửa không cho vô, nhưng cha

mẹ đầu nữ bỏ con, thức cho đến khi con về mới đi ngủ. Ngủ thì không yên, sợ con chết cả xác lẫn hồn, chỉ kêu-cầu cùng Chúa đến thay lòng đổi dạ cho con. Vì quá buồn-rầu, cha Thanh bị đau nặng, đến nỗi thầy thuốc chạy hết. Chờ về nhà vài phút, cha của Thanh gọi hai chị em lại nói : « Thanh, con là chị của Hoàng mà không nghe lời cha mẹ, cũng vì con mà cha chắc phải chết, từ nay các con hãy nghe lời mẹ con, chắc cha không sống để dạy-dỗ con nữa, cha đi về với Chúa » Đến đây, cha Thanh trút linh-hồn. Thanh mới tỉnh-ngộ ăn-năn mà năn-nỉ mẹ, con không dám cãi cha mẹ nữa. Từ đó trở về sau, Thanh bỏ tánh-nết xấu của mình và làm chứng cho các bạn biết rằng không vâng lời là một tánh xấu.

Hỡi các bạn thân-mến, các bạn thấy không vâng lời tai-hại thế nào ? Các bạn không vâng lời cha mẹ tai-hại bao nhiêu thì sự không vâng lời Chúa tai-hại bấy nhiêu. Các bạn hãy nhớ lời cầu-nguyện xin Chúa thay-đổi tánh xấu của mình thì đời sống các bạn được phước, các bạn cho cha mẹ được vui lòng và cũng làm gương cho bạn-bè xung-quanh nữa. Các bạn hãy cùng tôi ghi-nhớ lời khuyên của Sa-lô-môn : « Hỡi con, hãy giữ lời răn-bảo của cha, chớ lia-bỏ phép-tắc của mẹ con » (Châm 6 : 20).

— *Trần-thanh-Son, H.T.T.L. Sa-déc*

GỌI LÒNG BẠN TRỞ

(Tiếp theo trang 23)

tri Ê-li-sê bèn chặt một khúc cây quăng xuống chỗ người đã đánh chìm, tức thì lưới riu liền nổi lên, người đưa tay ra nắm lấy nó, chỉ thế thôi. Cũng chỉ một thập-tự-giá của Cứu-Chúa đã hy-sinh vì anh em là yếu-tố có một không hai làm cho đời thuộc-linh của anh em đã chìm lại nổi. — *Mục-sư Nguyễn-xuân-Ba.*

HỘI - THÁNH**The Christian and Missionary Alliance Churches
ở Phi-luật-tân***(Tiếp theo)*

Khi trở lại Zamboanga tôi có dịp nhóm với Ban phụ-nữ Chi-hội này và cũng được đi thăm-viếng Trường Kinh-thánh mới dời đến khu-vực Calarian.

Bởi vậy trong bài này tôi có ý nói đến Ban phụ-nữ và Trường Kinh-thánh của Hội này.

Ban Phụ-nữ. — Hội-thánh Tin-lành Phi-luật-tân cũng có lập Ban phụ-nữ. Ban phụ-nữ ấy ở dưới quyền Chủ-tọa của vợ Mục-sư hay bà Truyền-đạo. Mỗi tuần ban nhóm một lần vào chiều thứ năm để kê-cứu Lời Chúa. Sau khi cử-tọa hát và cũng có ban hát riêng thì Chủ-tọa giới-thiệu diễn-giả. Tự-nhiên là họ dùng Anh-ngữ. Ban cũng tham-gia Ban chứng đạo, cứu-tế và dạy đạo nhi-đồng. Ban dự phần đặc-lực trong việc cồ-động cho việc truyền-giáo. Vì chính trong Ủy-ban lo việc truyền-giáo có phụ-nữ tham-gia. Ban trích một phần lớn tiền dâng cho công-cuộc truyền-giáo. Trong khi nhóm-họp các ban-viên tỏ vẻ rất ham-thích Lời Chúa, họ chăm-chú nghe diễn-giả và trả lời những câu hỏi của diễn-giả.

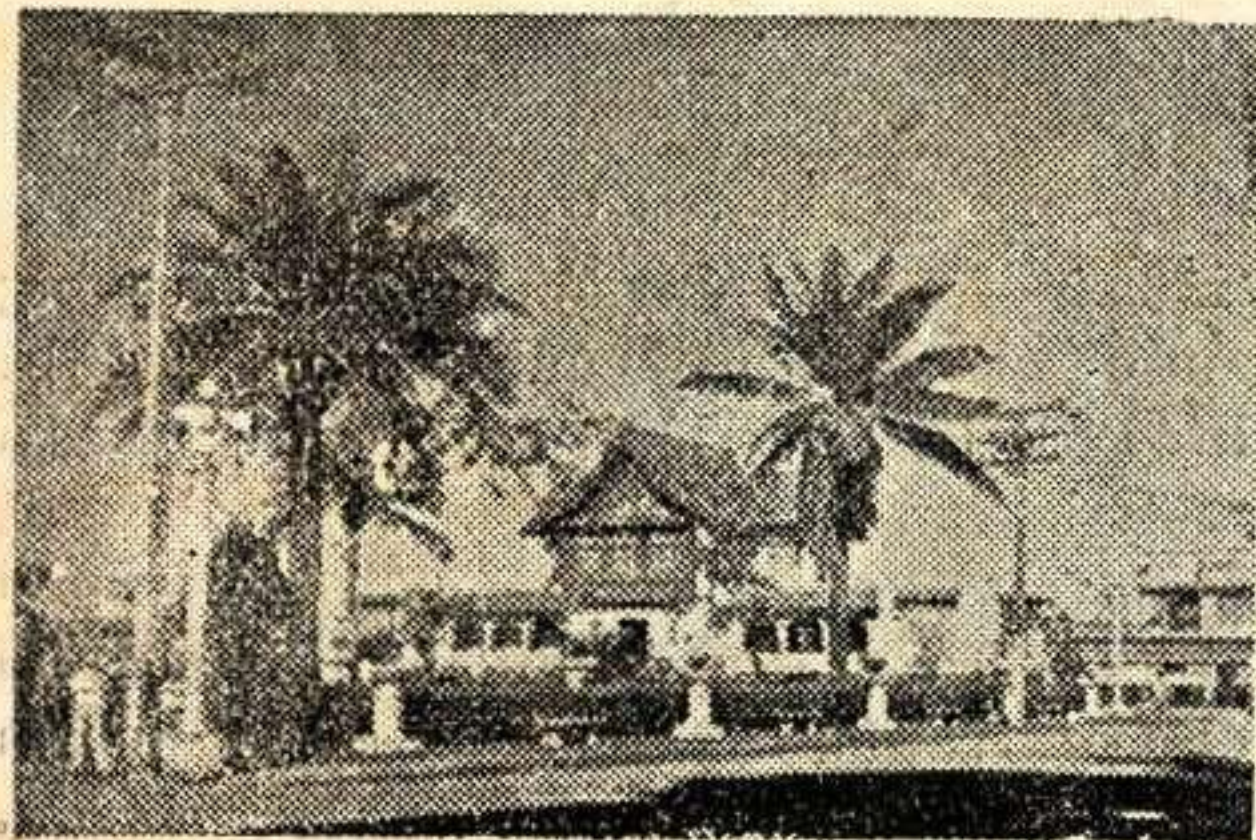
Trường Kinh-thánh. — Một buổi sáng sớm, ông Đốc-Học và bà Pada dùng xe ô-tô đưa tôi đi thăm viếng cơ-sở mới của Trường Kinh-thánh tại khu-vực Calarian. Tên Trường Kinh-thánh

này là The Ebenezer Bible Institute Trường này được chính-thức thành-lập vào ngày 2-7-1928. Và khóa học đầu-tiên chỉ có vồn-vẹn 14 học-sinh. Nhưng đến khóa 1956-57 thì học-sanh tăng lên quá 100 người. Vì vậy Trường trở nên chật hẹp quá. Nên Hội lo dời đến một khuôn-viên rộng lớn hơn. Và theo như dự-định của Hội Truyền-giáo thì Trường này sẽ trở nên Trường Cao-đẳng Thần-đạo mở cửa đón tiếp sinh-viên các Hội-thánh Tin-lành miền Đông-Nam Á. Và hình như Hội-nghị Tin-lành Đông-Nam Á lần thứ 2 nhóm vào 1958 sẽ bàn-định việc cấp học-bổng cho các sinh-viên đến học Trường này. Khuôn-viên mới của Trường Kinh-thánh Ebenezer hiện rất rộng-rãi sát gần bờ biển. Trên khuôn-viên có 16 sở nhà đồ-sộ nào nhà cho Đốc-học, các Giáo-sư, học-sinh, văn-phòng, Giảng-đường, phòng học, phòng chơi, nhà bếp, nhà ăn, nhà các nhân viên v.v..

Trường Kinh-thánh này lâu nay có một Ban Giám-đốc hỗn-hợp điều-khiển. Ban Giám-đốc ấy gồm có 7 Giáo-sĩ ngoại-quốc và 7 Mục-sư Phi-luật-tân. Mục-sư Phi-luật-tân làm chủ-tọa Ban Giám-đốc này.

Những học-sinh Trường phải là những học-sinh đã có cấp bằng trung-học. Học-sinh sau khi học ba năm trong Trường xong lại phải đi ra tập-sự một năm, kể lại về học năm tốt-nghiệp. Sau khi tốt-nghiệp phải đi ra hầu việc Chúa ít nhất hai năm trong một Chi-hội và Chi-hội ấy mới có thể yêu-cầu phong chức Mục-sư cho Nữ cũng như nam đều học một chương-trình và cũng được cấp văn-bằng tốt-nghiệp như nhau. Chỉ những con Mục-sư, Truyền-đạo hay tín-đồ nghèo có bằng-cấp Trung-học mới được học-bổng. Nhưng học-sinh nam hay nữ chưa có cấp-bằng Trung-học, học-lực

Một quang-cảnh thành-phố Cotabato



(Coi tiếp trang 33)

BÀI HỌC

SUỐT QUA KINH-THÁNH

(TIẾP THEO)

Mục-sư Quoc-Foc-Wo biên-dịch

Bài học VI : Phục-truyền luật-lệ Ký

Chữ chia-khóa : « Hãy nghe »

Câu chia-khóa : « Hỡi Y-sơ-ra-ên ! hãy nghe : Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính-mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người » (Phục 6 : 4, 5).

Tên sách : Phục-truyền không có nghĩa là truyền phần thứ hai của luật-pháp, nhưng là đem luật-pháp truyền lại một lần nữa mà thôi. Trong nguyên-văn Hê-bơ-rơ, tên của sách này gọi là « Những lời này ».

Trừ-giả : Ông Môi-se (đã thấy trong bài học I).

Mục-dịch : Giảng-giải lại về lúc ban đầu Đức Chúa Trời đã dãi dân-sự Ngài cách thế nào, còn dân Ngài thì phải tuân-theo những điều-kiện và phải phụ-trách đối với Ngài thế nào ; hễ nghe theo thì được những phước gì, hễ vi-phạm thì bị phạt thế nào ; hầu cho những người về đời mới này biết chuẩn-bị thế nào để tiến vào xứ Ca-na-an.

So-sánh : Về tiên-tri giả, Phục 13 so với I Gi 4 : 1-3.

Về sự ly-hôn, Phục 24 so với Ma 19 : 3-11.

Về những sự ần-bí, Phục 29 : 29 so với I Cô 2 : 9-10 và I Phi 1 : 12.

Cương-yếu :

1. — Thuật lại những kinh-quá trong cuộc hành-trình. Chương 1-4.

2. — Phục-truyền những luật-lệ. Chương 5-26.

3. — Chuyển-hướng và tương-lai. Chương 27-30.

4. — Buổi tuổi già của Môi-se. Chương 31-34.

Chú-thích :

1. — Thuật lại những kinh-quá (những điều đã trải qua) trong cuộc hành-trình (1-4). Xin chú-ý cuộc hành-trình của người Y-sơ-ra-ên trong 40 năm, có 38 năm họ đã phải phiêu-lưu trong đồng-vắng, chỉ vì một tội-phạm ở Ca-đê là tội bất-tín mà thôi.

2. — Phục-truyền những luật-lệ (5-26). Xin chú-ý từ chương 5-8, nhất là 7 : 6, những mạng-lệnh của Đức Chúa Trời đều do nơi thâm-tâm của tình thương Ngài và dùng lời nói ôn-hòa, mềm-đẻo mà phán ra cả. 8 : 2 chép rằng : « Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng-vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong 40 năm này, để hạ người xuống và thử người, đặng biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn-giữ những điều-răn của Ngài hay chăng ». Đức Chúa Trời tìm sự phục-tùng ra từ trong lòng, khi xưa thế nào thì ngày nay cũng thế ấy. Phục 9 : 3-6 là lời giải-thích của Đức Chúa Trời về nguyên-nhân Ngài tiêu-trừ người Ca-na-an.

3. — Chuyển-hướng về tương-lai (27-30). Lời giảng-dạy của Môi-se trong đoạn này là dự-tính về sự chuẩn-bị của dân-sự đang vào xứ Ca-na-an đã gần xong (27 : 2), nên những tiếng chúc phước và những tiếng rủa-sả đều vang dậy làm chấn-động lỗ tai của họ. Minh-ước Pha-lê-tin (29-30) được thành-lập từ đây, ấy là điều-kiện cho người Y-sơ-ra-ên tiến vào xứ Ca-na-an.

4. — Buổi tuổi già của Môi-se (31-34). Lãnh-tụ mà Đức Chúa Trời đã lựa-chọn cho dân-sự Ngài, nay đã đến 120 tuổi rồi. Công-tác của người nay đã hoàn-tất, nên người tuyên-bố sự vinh-diệu của Đức Chúa Trời và kế-hoạch

(Coi tiếp trang 32)



Nước là một vấn-đề tối quan-trọng cho sự sinh-sống, một nơi đông-đúc như viện, phải lo sao cho đầy-đủ nước để ăn, uống, tắm-rửa, giặt-giũ và tưới vườn. Viện có bốn giếng cách nhau chừng 150 thước tây, có ống dẫn nước thông suốt lên bốn hồ chứa nước (chateau d'eau) đặt dẫn vào các nhà.

Mỗi giếng đều có một cái bơm tay, phải hai người bơm gần bốn tiếng đồng-hồ mới đầy nước, bơm cách vất-vã, nhưng cũng có khi không đủ nước dùng nhứt là về mùa nắng. Nhưng từ khi các nhà từ-thiện đã dâng một máy bơm nước, (ông bà Phạm-Ngọ và thầy cô Nguyễn-văn-Cửa như đã đăng trên T.K.B) thì chỉ một người bơm trong một tiếng đồng-hồ, đủ dùng trong mỗi ngày và giảm được một nhân-công.

Về vấn-đề ánh-sáng, trước đây phải thắp đèn dầu hỏa, hao-tốn nhiều : nào dầu, manchon, và bóng đèn hay hư-vỡ. Đèn manchon ánh-sáng dễ chịu, còn đèn dầu khác, ánh-sáng mờ-yếu, quý vị có dịp đã ghé viện lúc ban đêm, thị-giác không được thích-thú. Nhưng bốn năm qua cầu-nguyện Chúa cho viện có một máy điện.

Trung-tuần tháng tư D.L. năm 1957, Chúa đáp lời cầu-nguyện, cho viện một cái máy điện 150 volt, điện-lực có thể

thấp đến 40 ngọn 115 volt ; mỗi phòng đều sáng-choang. Ngoài trời có ba ngọn tăng phần sáng-láng đẹp-đẽ, cũng là nơi hấp-dẫn các em tụ-hợp để chơi-đùa, dưới ánh-sáng tươi-đẹp cách hồn-nhiên, khung-cảnh của viện thêm tươi-vui, xứng với thắng cảnh của nó « Hòn-chồng Nha-trang ».

Viện hân-hạnh mua được một máy thu-thanh (radio) và máy phóng-thanh (haut-parleur), nên tối nào cũng có dịp nghe tin-tức trong hay ngoài nước được nghe giờ phát-thanh của Hội-thánh Tin-lành, được thưởng-thức những bài đơn-ca hay hợp-ca của những tài-tử xa gần.

Ông bà Breckinridge một Quân-nhân trong Phái-bộ Quân-sự Mỹ, có thiện-chí đối với công-cuộc từ-thiện và lòng thương-yêu đoàn-trẻ mồ-côi, nên đã dâng cho viện một cái máy may, dùng điện-lực, để thêm phương-tiện cho các em học may. Tấm lòng vàng của ông bà Chúa nào có phụ, đoàn trẻ ghi ơn cách nồng-nhiệt.

Viện và nhà trường đương bận-rộn về ngày lễ « Phát Phần-thưởng » niên-khóa 1956-1957. Xin quý Hội-thánh cũng như quý nhà từ-thiện nhớ cầu-nguyện nhiều để công-việc Chúa trong viện được tiến-triển và chương-trình buổi lễ được kết-quả mỹ-mãn, dâng làm cả sáng danh Chúa. Đa-tạ.

**PHƯƠNG-DANH QUYÊN-TRỢ QUỸ CÔ-NHI VIỆN
HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM TẠI NHA-TRANG**

Hội-thánh Nha-trang

Ông Lê-văn-Tổ	200đ.
Ông Võ-Tế	100đ.
Ông Nguyễn-Bài	100đ.

Cô-nhi viện Tin-lành

Cô Nguyễn-thị-Đang	200đ.
Các nhân-viên trong viện	200đ.

(Coi tiếp trang 32)

TÒA GIẢNG TIN-LÀNH*Tzánh Ngày Phán-Xét*Câu-gốc : GIẢNG 5 : 24

Kê-cứu lịch-sử của loài người từ thời thượng-cổ cho đến ngày nay, thì thấy trong bản-tánh của loài người có hai phần bất dung-hợp với nhau, hai phần ấy người ta gọi là thiên-lý và nhơn-dục. Thiên-lý nghĩa là cái lẽ mà Trời đã phú trong loài người được biết điều thiện, ác, phải, trái, biết liêm-sĩ cùng nhơn, nghĩa, lễ, trí tín. Còn nhơn-dục nghĩa là cái điều ham-muốn xấu-xa của xác-thịt.

Thiên-lý và nhơn-dục luôn luôn chống-chọi nhau. Thiên-lý ghét sự tham-lam, dối-trá, gian-lận, độc-ác, bất-nghĩa, bất-công, còn trái lại, nhơn-dục thì ưa muốn tất cả những điều thiên-lý ghét.

Loài người trên đời này hầu hết đã sống theo nhơn-dục, họ để cho những điều ham-muốn của xác-thịt điều-khiển cả một cuộc đời làm người của họ là một cuộc đời đáng phải công-bình, chính-trực, đạo-nghĩa, yêu-thương, mà trái lại, họ phạm tất cả những điều tội-lỗi xấu-xa, trái với thiên-lý, nghịch với thánh-ý của Đức Chúa Trời rồi rốt-cuộc họ phải chuốc lấy sự phán-xét của Ngài nơi ngày tương-lai một cách vô-cùng kinh-khiếp. Có kẻ hỏi : « Người đời nào ai đã thấy sự phán-xét của Đức Chúa Trời mà biết ? » Tuy mắt trần không ai thấy được, song sự phán-xét của Đức Chúa Trời là một lẽ-thật đương-nhiên có nhiều lý-cớ chứng-minh cho lẽ-thật đó.

I. — LÝ-CƠ CHỨNG-MINH CÓ SỰ PHÁN-XÉT

Đức Chúa Trời là Đấng thiêng-liêng chí-thánh, loài người là xác-thịt, tội-lỗi nên không thể nào lấy mắt xác-thịt mà nhìn xem cho thấy được Ngài. Tuy vậy, nếu loài người biết định thần lấy lương-tri mà suy-xét về công-việc của cõi vũ-trụ thì có thể thấy Đức Chúa Trời, thấy sự tể-trị của Ngài cách rõ-ràng lắm ; kia như trời cao đất rộng, biển thẳm non

dài đều sờ sờ là những vật bằng vật-chất có hình-thể, và phạm những sự vật bằng vật-chất có hình-thể thì nó phải có căn-nguyên, vì trừ ra Đấng thiêng-liêng vô-hình còn bao nhiêu sự vật gì bằng vật-chất có hình-thể thì phải là hữu-thể (nghĩa là nó có lúc không có rồi bắt đầu có) mà đã gọi là hữu-thể thì bất-luận những sự-vật bằng vật-chất hay những sự-vật nào nó cũng buộc phải có căn-nguyên.

Nói tóm lại, những sự-vật trong cõi vũ-trụ như chim bay, thú chạy, cá lội, người đi, cho đến những ngôi sao, quả đất, mặt trời, mặt trăng đều là những sự-vật bằng vật-chất có hình-thể, ai nấy cũng hiểu rằng nó là vật hữu-thể ; hồi thái-sơ có một lúc đặc-biệt không có rồi bắt đầu có ! Vậy sự thực-hữu của nó buộc phải có cái căn-nguyên đã tạo ra nó, và căn-nguyên đó chính là Đức Chúa Trời, mà có Đức Chúa Trời, lẽ tự-nhiên có sự phán-xét của Ngài.

Xét rộng nữa, chúng ta lại thấy những sự vật ấy đều phải chịu một cái lẽ tể-trị, như loài nào thì giống nấy, giống nào thì bản-tánh ấy ; đại-khái như chim cứ kêu, gà cứ gáy, chó cứ sủa, trâu bò cứ chịu cày bừa, lừa ngựa cứ chịu để cỡi, nhân-loại cứ khôn-ngoaan tiến-bộ rồi cũng cứ sanh, lão, bệnh, tử và tất cả các vật trải các đời đều không biến-chuyển khuôn lối, không thay-đổi bản-tánh, mỗi vật, mỗi loài đều có ranh-giới, có hạn-định như vậy, suy ra ta thấy rất rõ cái lẽ tể-trị của Đức Chúa Trời ! Đó là chưa kể những công-việc bên ngoài quả đất như trong cả vũ-trụ thì vẫn có một qui-cử cai-trị hần-hỏi. Nếu vũ-trụ không có cái qui-cử cai-trị như đã có thì không thể gọi là vũ-trụ được, nó sẽ thành ra một đồng hỗn-độn mà thôi. Song cả vũ-trụ đều được cai-trị bởi một luật-định không hề sai-chạy, muôn vạn ngôi sao, cái xoay cái trở, cái dọc cái ngang đều chiếu theo lệ-định

mà đi trong quỹ-đạo của nó, không lẫn-lộn, không sai-trật, không ngưng đứng, nếu trật hay ngưng đứng một cái thì cả vũ-trụ có thể bị đổ nát tức khắc.

Xem những công-việc lạ - lùng ấy chúng ta biết chắc rằng có Đức Chúa Trời, có sự tể-trị của Ngài trong cõi trời đất vạn-vật. Và hễ có Đức Chúa Trời và sự tể-trị của Ngài trên vạn-vật thì tất-nhiên phải có sự phán-xét của Ngài đối với loài người là một loài được dựng nên cách vinh-hiến và khôn-ngoa hơn vạn-vật. Kinh-thánh chép rằng : « Chớ hề dối mình, Đức Chúa Trời không chịu khinh-đề đâu, vì hễ ai gieo giống chi lại gặt giống ấy » (Ga 6 : 7).

Trong một quốc-gia có chính-phủ có hiến-pháp thì lẽ tất-nhiên có tòa-án, và tòa-án là nơi xét-đoán trừng-phạt những việc phạm-pháp của dân-chúng.

Những lẽ chứng-minh trên cho ta thấy rõ có sự phán-xét của Đức Chúa Trời đối với loài người, mà phán-xét ấy bao giờ thi-hành và thi-hành cách nào ?

II. - CÁCH ĐỨC CHÚA TRỜI PHÁN-XÉT.

Đức Chúa Trời không phải như loài người hề hở đâu liền phạt đó, nếu vậy, loài người trên mặt đất này đã không còn một ai, thi-giờ phán-xét của Ngài là sau khi loài người qua đời. Kinh-thánh chép rằng : « Theo như đã định cho loài người phải chết một lần rồi chịu phán-xét ».

Đức Chúa Trời là Đấng đầy lòng nhân-từ, Ngài chẳng muốn cho một linh-hồn nào chết mất mà muốn cho mọi người đều ăn-năn ; trong khi loài người còn sống, Ngài trì-huân sự phán-xét để loài người có thi-giờ hối-cải mà trở về cùng Ngài, song nếu loài người không biết hối tội trong lúc còn sống, thì khi nhắm mắt qua đời linh-hồn phải dẫn đến trước tòa-án của Ngài mà chịu lấy sự phán-xét. Khi ấy bao nhiêu công-việc tội-ác của loài người sẽ trình-bày ra, những điều tội-lỗi rất kín-giấu trong đời không ai biết được, những việc bội-thiên nghịch-lý, độc-ác bất-nhân ngày qua tháng lại dầu đã bao lâu, những sự

tham - lam, gian-lận nói dối, tà-dâm, phỉnh - gạt, bất - chính, bất-công, bất-nghĩa, bất-hiểu mình đã quên rồi, tất cả đều bị nhắc lại đến nỗi những lời nói hư-không cũng sẽ trình-bày ra, rồi tùy theo công-việc đã làm của mỗi người mà nhận lấy sự báo-trả. Sự báo-trả của Đức Chúa Trời là sự đáng kinh-khủng. Thay vì việc làm dầu có ít nhưng nhận-lãnh sự báo-trả phải nhiều hơn. Cũng như gieo ra một hột giống khi kết-quả sẽ thành một trăm năm bảy chục hột luật báo-trả của Đức Chúa Trời là như vậy. Rồi những linh-hồn có tội phải vào chỗ đoán-phạt đời đời ! chỗ đó cũng gọi là hỏa-ngục cực-hình.

Trong hỏa-ngục có sự đau-đớn kêu-rêu khóc-lóc và nghiêng rãng và những người đã bị đoán-phạt trong đó thì phải chịu đoán-phạt đời đời cho đến đời đời. Ôi ! đau-khổ và khủng-khiếp thay cho những kẻ bị trầm-luân nơi khổ hải. Vì có có tội-lỗi, vì luật công-bình của Đức Chúa Trời phải phán-xét loài người, nên đã có hỏa-ngục nhưng lòng nhân-từ của Ngài đã xót-thương những kẻ phải bị trầm-luân kia mà Ngài đã lập ra một phương-pháp để giải-cứu loài người có thể được tránh khỏi sự phán-xét của Ngài.

III. - PHƯƠNG-PHÁP GIẢI-THOÁT KHỎI SỰ PHÁN-XÉT

Phương-pháp này có hai phương-diện, một phương-diện can-thiệp đến Đức Chúa Trời, một phương-diện can-thiệp đến loài người.

Về phương-diện can-thiệp đến Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời thấy loài người hết thấy đều là tội-lỗi dầu cũng có những người biết tu tâm, dưng tánh, ép xác, ăn chay để mong nhờ đó mà tránh khỏi sự phán-xét của Ngài, nhưng thật ra những sự công-nghĩa của loài người chỉ như áo nhóp trước mặt Đức Chúa Trời. « Lòng người ta là dối-trá hơn mọi vật và rất là xấu-xa ». Theo một chương-trình của Đức Chúa Trời thì loài người hết thấy đang bị hư-mất, nhưng lòng yêu-thương đối với loài người mà Ngài đã dựng nên theo hình-ảnh Ngài trong sự công-bình thánh-

sạch, Ngài thương-yêu loài người còn hơn cha mẹ thương-yêu con-cái. Đang khi loài người vô-phương tự cứu thì Ngài sai Đức Chúa Jê-sus là Ngôi thứ Hai trong Ba Ngôi Đức Chúa Trời lấy thân xác-thịt ra đời tại nước Do-thái giảng Tin-lành của Nước Trời rồi cuối-cùng phải chịu Chinh-phủ của nước đó ghen-ghét bắt đóng đinh trên thập-tự-giá. Theo ý-định của Đức Chúa Trời, Chúa Jê-sus đến thế-gian chỉ có mục-đích chính là phải chịu chết như vậy để làm của-lễ chuộc-tội cho loài người. Ngài là Đấng vô-tội chịu chết vì kẻ có tội ! Kinh - thánh chép rằng : « Đức Chúa Trời làm cho Đấng vốn chẳng biết tội-lỗi trở nên tội-lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà trở nên sự công-bình của Đức Chúa Trời. » (Vi điều chi luật-pháp làm không nổi tại xác-thịt làm cho luật-pháp ra yếu-đuối thì Đức Chúa Trời đã làm rồi : Ngài đã vì tội-lỗi sai chính Con mình lấy xác-thịt giống như xác-thịt tội-lỗi chúng ta, và đoán-phạt tội-lỗi trong xác-thịt » (Rô 8 : 3) Đó là phương-diện can-thiệp đến Đức Chúa Trời, Ngài làm ra để cứu loài người.

Còn phương-diện can-thiệp đến loài người là : Loài người phải ăn-năn tội-lỗi và tin-nhận đến Chúa Jê-sus. Kinh-thánh chép rằng : « Vì Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian đến nỗi đã ban Con Độc-sanh của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư-mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời sai Con Ngài xuống thế-gian, chẳng phải để đoán-xét thế-gian đâu, nhưng hầu cho thế-gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì không bị đoán-xét đâu ; ai không tin thì đã bị đoán-xét rồi, vì không tin đến danh Con Độc-sanh Đức Chúa Trời » (Gi 3 : 16-18).

Tin Chúa Jê-sus là cái phương-pháp duy-nhứt can-thiệp đến loài người để tránh khỏi sự phán-xét của Đức Chúa Trời. Đó là một điều-kiện tất-yếu mà Đức Chúa Trời đòi buộc nơi loài người.

Ví-dụ như một số người phạm pháp kia bị Tòa-án xử phạt khổ-sai chung thân, nhưng khi chánh - phủ đã thắng được quân thù bèn ban một lệnh ân-xá

số tù-phạm đó, song theo phép phải lẽ thì chánh-phủ buộc những kẻ được lệnh phóng-thích phải làm tờ cam-kết, rồi lãnh giấy phóng-thích để ra khỏi khám-đường ; nhưng nếu có ai trong số người mà chánh - phủ định phóng - thích ấy không chịu làm tờ cam-kết, không chịu lãnh giấy phóng-thích thì không thể nào ra khỏi chỗ tù được. Cũng một lẽ ấy, Đức Chúa Trời đã ban Đấng Cứu-thế chịu chết chuộc tội cho loài người, nhưng điều-kiện để cho loài người được tha tội, được tránh khỏi sự phán-xét trong ngày tương-lai là loài người phải biết ăn-năn tội và tin đến Đức Chúa Jê-sus.

Tin đến Đức Chúa Jê-sus có nghĩa là cảm-biết tội-lỗi mình đáng bị hư-mất và Chúa Jê-sus Con độc-sanh của Đức Chúa Trời đã đến thế-gian chịu chết đổ huyết trên thập-tự-giá để cứu mình nên quyết lòng ăn-năn tội, tiếp-nhận Ngài làm Cứu-Chúa mình mà trở về thờ-phượng Đức Chúa Trời giữ theo những điều mà Chúa Jê-sus đã dạy-dỗ. Nếu ai có lòng tin-nhận như vậy thì tội-lỗi được tha, linh-hồn được cứu, khi qua đời tránh khỏi sự phán-xét của Đức Chúa Trời mà được vào thiên-đàng đời đời hưởng phước vinh-hiến vui thỏa. Đức Chúa Jê-sus có phán rằng : « Quả thật, quả thật ta nói cùng các ngươi, ai nghe lời ta mà tin Đấng-đã sai ta, thì được sự sống đời đời và không đến sự phán-xét song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống » (Gi 5 : 24).

Thưa qui vị độc-giả, những điều đã giải-bày ra chắc qui vị đã thấy rõ rằng lòng loài người là nơi chứa thiên-lý nhưng cũng là chỗ mà nhơn-dục đã chiếm ngự. Tại vì ý-chí tự-do của loài người từ ban đầu đã xu - hướng và nhường chỗ cho vật-dục, đến nỗi tội-ác mỗi ngày một phát-triển và mọi người sinh ra trong đời đều bị tội-lỗi di-truyền cai-trị « Vì từ trong tức từ lòng người mà ra những ác-tưởng gian-dâm, trộm cắp, ngoại-tình, tàn-sát, tham-lam, gian-ác, lừa-dối, buôn-tuồng, con mắt xấu, lộng-ngôn, kiêu - ngạo, ngông - cuồng » (Mác 7 : 21-22). Những điều đó là tội-lỗi, mà tội-lỗi thì cuối-cùng không tránh khỏi sự phán-xét của Đức Chúa Trời.

Trước mặt Đức Chúa Trời, loài người đều ở trong địa-vị hư-mất, nhưng cảm ơn Chúa, đang khi loài người ở trong địa-vị vô-phương tự-cứu thì lòng yêu-thương lớn của Ngài đã lập ra một phương-pháp để cứu người, là Ngôi Con lấy hình xác-thịt ra đời chịu thử-hình trên thập-tự-giá, lấy huyết vô-tội làm của-lễ chuộc tội cho loài người. Công ơn cứu-chuộc đã làm xong. Sự hình-phạt tội-lỗi của loài người, Chúa Jêsus đã đền trả cách trọn-vẹn không cần ai phải làm gì thêm vào đó, chỉ có một điều loài người phải làm là tin Chúa Jêsus, tiếp-nhận sự đền tội của Ngài đã làm thành trên thập-tự-giá cho mình mà trở về thờ-phượng Ba Ngôi Đức Chúa Trời.

Hỡi quý độc-giả thân-mến, khi qua đời này quý vị sẽ tránh khỏi sự phán-xét của Đức Chúa Trời chăng? Nếu quý vị cũng cảm biết mình là người tội-lỗi đã sống theo nhơn-dục trái phạm thiên-lý, xin quý vị lấy lòng ăn-năn hối-cải tin-nhận Chúa mà cầu-khẩn cùng Đức Chúa Trời ngay đi, bằng không thì đời này sẽ qua đi như mây trôi nước chảy rồi cuối-cùng quý vị không thể tránh khỏi sự phán-xét của Đức Chúa Trời. Muốn thật hết lòng.

— Truyền-đạo Nguyễn-kim-Khánh

TIN-TỨC CÔ-NHI-VIÊN

(Tiếp theo trang 28)

Hội-thánh Ban-mê-thuôt

Ông Lê-xuân-Vân 400đ.

Hội-thánh Hội-an

Cậu Nguyễn-ngọc-Huệ 300đ.

Hội-thánh Phong-thủ

Ông Phan-Đạt 400đ.

Hội-thánh Đà-nẵng

Ông Trương-phan-Hi 400đ.

Ông Lê-thành-Xuyên 400đ.

Hội-thánh Gia-định

Ông Nguyễn-xuân-Mỹ 400đ.

Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương

H. T. Nguyễn-tri-Phương 1.000đ.

Ông Hoàng-văn-Thước 100đ.

Tính đến ngày 8/6/57.

Trân-trọng cảm-lạ các nhà hảo-tâm.

— Ban Giám-đốc

BÀI HỌC SUỐT QUA KINH-THÁNH

(Tiếp theo trang 27)

vĩnh-cửu của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên rõ, và cổ-võ họ nên hết lòng phục-tùng Đức Chúa Trời. Xin đọc kỹ chương 33.

Câu hỏi :

1. — Bạn đã đọc xong cả sách Phục-truyền luật-lệ Ký chưa?

2. — Thử kể ra cương-yếu của sách này.

3. — Chữ chìa-khóa của sách này là gì?

4. — Ở chỗ nào trong sách có chép mười điều-răn?

5. — Tại sao Đức Chúa Trời tiểu-trù

người Ca-na-an?

6. — Thử kể ra một câu trong sách này mà Đấng Christ đã dùng đến (Ma 4:4).

7. — Đức Chúa Trời muốn dân Y-sơ-ra-ên có thái-độ thế nào khi đi lại với Ngài?

8. — Ai đã chôn Môi-se?

9. — Hãy nói lược trong sách này chỗ nào có đề-cập Giô-suê.

10. — Ngày nay Đức Chúa Trời có muốn bạn vâng-phục Ngài trong mọi điều không?

(Còn tiếp)

GIẢNG - NGHĨA THƠ CÔ - LÔ - SE

(Tiếp theo trang 24)

bang tức là sự vinh-hiễn phong-phú cho họ vậy. Cho nên tin-đồ nào có Christ ở trong lòng, thì có sự vinh-hiễn phong-phú, vì Đấng Christ là sự hi-vọng vinh-hiễn phong-phú của họ.

Ấy là một lẽ-thật chẳng hề thay-đổi. Vì tin-đồ đã có sự sáng đối với điều mình hi-vọng, hơn nữa là điều hi-vọng chắc-chắn, thì vinh-hiễn cho họ biết bao ! Ấy khác nào như người hi-vọng được cơ-nghiệp, quyền-lợi, mà sự hi-vọng của người là có căn-cứ, có sự nắm chắc, thì dầu là cơ-nghiệp và quyền-lợi còn chưa lọt vào tay người, nhưng người đã lấy làm sung-sướng như đã nhận được điều người hi-vọng vậy. Tin-đồ có Đấng Christ ở trong lòng, thì sự hi-vọng vinh-hiễn của mình hẳn càng chắc-chắn hơn. Tin-đồ đã là chi-thể của Đấng Christ thì cũng là Hội-thánh vinh-hiễn hầu đến, sự vinh-hiễn đó phong-phú là dường nào !

Hội-thánh là thành-tích tuyệt-đích của việc Đạo thành nhục-thân của Đấng Christ ; và là tinh-hoa của sự kinh-quá từ Bết-lê-hem, Ghết-sê-ma-nê cho đến Gô-gô-tha của Ngài. Khi Đấng Christ chịu đóng đinh trên thập-tự-giá, thì lòng Ngài bị tan-vỡ (Ma 27 : 46 ; Thi 69 : 20). Ngài lớn tiếng kêu lên, đến nỗi đất động đá vỡ, bức màn trong đền thờ bị xé ra làm hai, đến lúc Ngài sống lại thì trở nên trái đầu mùa của những kẻ ngủ. (I Cô 15 : 20). Nhưng ấy đều là công-giá mà Ngài đã phó vì Hội-thánh cả, bởi vậy sự vinh-hiễn của Hội-thánh, nó phong-phú là dường nào ! Ai có thể dùng tri-tuê hữu-hạn mà dò thấu sự vinh-hiễn vô-hạn ấy ?

Bởi Kinh-thánh, chúng ta có thể tìm thấy sự vinh-hiễn phong-phú của Hội-thánh sẽ là như vậy :

1. — Sẽ có thân-thể sống lại và vinh-hiễn ! « Đã gieo ra là hư-nát, mà được sống lại là không hay hư-nát ; đã gieo ra là nhục, mà được sống lại là vinh ; đã gieo ra là yếu mà được sống lại là mạnh ; đã gieo ra là thể thuộc huyết-khí, mà được sống lại là thể thuộc-linh »

(I Cô 15 : 42-44). Hình-trạng của chúng ta sẽ là « hình-trạng thuộc về trời ». « Giống như thân-thể vinh-hiễn của Ngài » và cũng « giống như thiên-sứ » nữa, hầu cho chúng ta sẽ được đi lại trong vũ-trụ của Đức Chúa Trời như thiên-sứ Gáp-ri-ên.

(Còn tiếp)

HỘI-THÁNH THE CHRISTIAN . . .

(Tiếp theo trang 26)

kém không theo nổi chương-trình Trường ấn-định thì học hai năm thôi. Sau đó thì Trường cấp giấy chứng-chỉ kể được bổ chức Truyền-đạo. Cũng có khi học-sinh phải theo học lớp riêng biệt hay lớp dự-bị để thi vào học với những học-sinh có học-lực theo đúng chương-trình trên.

Chương-trình học-tập của Trường là : Giải-nghĩa Kinh-thánh, Anh-văn, Sử-ký, Âm-nhạc, cá-nhân. Truyền-đạo, Thần-đạo, Truyền-đạo pháp v. v . . . Trường dùng Anh-ngữ để dạy-dỗ. Trường cũng có phòng sách bằng Anh-văn rất đầy-đủ. Một nhà In khá lớn của Hội ở sát khuôn-viên nhà Trường cũ.

Khóa học 56-57 này trong số học-sanh có những người trước theo Công-giáo mới trở lại Tin-Lành, cũng có số khác từ Bái vật-giáo, cũng có một số khác từ Hồi-giáo. Cũng có một số học-sinh là người Trung-hoa và một học-sinh từ Indonesia. Và cuối khóa học này học-sinh Trường đã cử một ban lo xuất-bản một quyển sách bằng tranh-ảnh trình-bày sự hoạt-động và thành-tích của Trường. Các nam nữ học-sinh trong trường hằng năm cũng có lập Ban lo việc truyền-giáo. Mỗi năm họ cũng cử hai Ban Trị-sự thượng và hạ bán niên để lo cổ-động quyền-tiền, cầu-nguyện cho việc truyền-giáo. Nhưng họ không dùng số tiền quyền được để giúp từng khu-vực truyền-giáo bèn là để nuôi hẳn hai vị Truyền-giáo. Số tiền quyền được năm vừa qua là 1.300 pesos.

— Mục-sư Truyền-giáo
Phạm-xuân-Tín

TRUYỆN-THẬT CHO THIẾU-NHI. —

Là sách có nhiều truyện - tích Cựu - Ước, viết cách đặc-biệt cho thiếu-nhi. Rất cần cho thiếu-nhi xem.

Giá 5 đ.

DẪN DẪN QUY ĐẠO. —

Sách này sẽ giúp quý-vị khi làm chứng cho các bạn chưa tin Chúa Jêsus. Đây có giải-nghĩa đường cứu-rỗi cách rõ - ràng.

Giá 5 đ.

CHÂN GIẢ LUẬN. —

Các bạn nên dùng sách này khi có người hỏi những sự thắc - mắc. Đã tái-bản với bìa mới.

Giá 5 đ.

PHƯỚC ẨM YẾU-CHỈ. —

Dễ học, hiểu rõ chân-lý ĐẠO TIN-LÀNH. Mỗi người mới tin Chúa Jêsus nên học sách này.

Giá 3 đ.